

UBND PHƯỜNG YÊN BÌNH
TRƯỜNG TH VÀ THCS YÊN BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 01/ KH – TH&THCS

Yên Thắng, ngày 01 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC KHỎI THCS Năm học 2025- 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể và Chương trình môn học/hoạt động giáo dục;

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Công văn số 664/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo(GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo(GDĐT) về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các phòng chức năng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND phường Yên Thắng;

Căn cứ vào kết quả đạt được năm học 2024-2025 và điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương;

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Yên Bình xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC.

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1 Thời cơ

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình; sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp, các cơ quan, ban ngành của tỉnh, của UBND phường Yên Thắng.

Đặc biệt, cha mẹ học sinh luôn tin tưởng, ủng hộ, đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động dạy học và giáo dục, đông viên thầy trò cố gắng thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Thời đại công nghệ, với sự phát triển mạnh mẽ của CNTT đã có những ảnh hưởng tích cực tới công tác quản lý, lãnh đạo điều hành, công tác dạy và học của ngành giáo

dục nói chung và nhà trường nói riêng.

Việc thực hiện chính quyền 2 cấp sẽ tăng quyền tự chủ, sự chủ động của mỗi nhà trường khi thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

Năm học vừa qua chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đang có những chuyển biến, khởi sắc.

1.2. Thách thức

- Việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ TW đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt, ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) thành thạo trong dạy học; lãnh đạo phải có kỹ năng quản lý sự thay đổi, có năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc. - Sự đột phá vươn lên về chất lượng giáo dục của các trường trong tỉnh cũng là một thách thức, đòi hỏi nhà trường đổi mới từng bước để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường

Trường TH&THCS Yên Bình đóng trên địa bàn tổ dân phố Lý Nhân phường Yên Thắng. Điều kiện kinh tế vùng ở mức trung bình. Mức thu nhập của nhân dân địa phương còn thấp. Phụ huynh chủ yếu làm nông nghiệp, công nhân, nghề tự do cho nên công tác xã hội hoá của nhà trường còn hạn chế.

Xã hội hiện đại xuất hiện nhiều nguy cơ tiềm ẩn từ mạng xã hội, từ các tệ nạn, từ lối sống thời thượng. Điều này cũng ảnh hưởng không ít đến công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

Một bộ phận phụ huynh thiếu sâu sát trong quản lý và chăm lo đến việc học tập của con em, còn phó mặc cho nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong.

2.1. Đội ngũ CBQL, GV, NV.

a. Điểm mạnh:

* Cán bộ quản lý:

TT	Chức vụ	Số lượng		Đảng viên	Trình độ				So với nhu cầu	
		T.số	Nữ		>ĐH	ĐH	CĐ	Khác	Thừa	Thiếu
1	Hiệu trưởng	01		01	01				0	0
2	Phó hiệu trưởng	02	02	02		02			0	0
Tổng số		03	03	03	01	02			0	0

- Ban giám hiệu làm việc có kế hoạch, khoa học, năng động và thường xuyên đổi mới, sáng tạo, quan tâm đến giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh. Ban giám hiệu đã cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; chỉ đạo điều hành hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, hiệu quả.

*Giáo viên: khối THCS

TT	Môn học	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên						So với nhu cầu	
					Số GV biên chế	Số GV hợp đồng	Trình độ chuyên môn					
		T.số	Nữ				ThS	ĐH	CĐ	Khác	Thừa	Thiếu
1	Toán	3	2	3	3		0	3				
2	Vật lí	1	1	1		1	0	1				
3	Sinh học	1	1	1	1		0	1				

TT	Môn học	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên						So với nhu cầu	
					Số GV biên chế	Số GV hợp đồng	Trình độ chuyên môn					
		T.số	Nữ				ThS	ĐH	CĐ	Khác	Thừa	Thiếu
	Hóa	1	1	1	1		0	1				
4	Tin học	0	0	0	0		0	0				
5	Ngữ văn	4	4	3	2	2	0	4				
7	Lịch sử	0	0	0	0		0	0				1
8	Địa lí	0	0	0	0		0	0				1
9	Tiếng Anh	1	1	1	1		0	1				
10	GDCD	1	1	1	1		0	1				
11	AN	0	0	0	0		0	0				
12	MT	1	0	1	1		0	1				
13	Công nghệ	0	0	0	0		0	0				1
14	GDTC	1	0	0	0	1	0	1				
Tổng số		14	12	11	11	4	0	14				

Đội ngũ giáo viên đa số có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần học hỏi, cầu thị và tâm huyết với nghề; số lượng đội ngũ về cơ bản đảm bảo đáp ứng cho nhu cầu giảng dạy các bộ môn.

***Nhân viên:**

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số nhân viên						So với nhu cầu	
					Biên chế	HĐLĐ trên 1 năm	Trình độ					
		T.số	Nữ				ThS	ĐH	CĐ	Khác	Thừa	Thiếu
1	Kế toán	01	01	0	01			01				
2	Văn thư	01	01	01		01		01				
3	Thư viện, thiết bị	01	01	0	01	0		01				
4	Y tế	01	01	0		01			01			
Tổng số		04	04	01	02	02		02	02			

b. Điểm yếu

Năng lực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ số ở một số ít giáo viên còn chậm, khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong dạy học và giao tiếp ở giáo viên ngoại ngữ có mặt hạn chế. Trình độ ngoại ngữ của cán bộ quản lý chưa tốt nên việc kiểm tra chuyên môn đối với bộ môn này còn gặp khó khăn.

Một vài giáo viên có chuyên môn nhưng trách nhiệm chưa cao khi tham gia dạy bồi

đường học sinh giỏi và học sinh năng khiếu, một số giáo viên chưa thực sự đáp ứng yêu cầu về chuyên môn để bồi dưỡng học sinh giỏi.

2.2. Học sinh:

Tình hình lớp, học sinh:

TT	Khối	Số lớp	Số HS			Số HS KT	Số HS TB/lớp	Nữ
			THCS	BT THCS	Tổng			
1	6	2	95	0	95	0	47.5	44
2	7	2	69	0	69	0	34.5	35
3	8	2	89	0	89	0	44.5	34
4	9	2	52	0	52	0	26.0	28
Toàn trường		8	305	0	305	0	38.1	141

(So với năm học trước học sinh tăng 95 học sinh)

a. Điểm mạnh:

Đa số học sinh có nền nếp, ý thức đạo đức tốt, chăm chỉ, chuyên cần;

Học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, tự giác trong thực hiện nội quy lớp học, trường học;

Cơ bản các em đã xác định được mục đích học tập đúng đắn;

Đa phần các em học sinh đã có kĩ năng sống và khá thuần thục về kĩ năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

b. Điểm yếu

Nghề nghiệp của phụ huynh chủ yếu là công nhân, nông dân nên kinh tế còn khó khăn. Một số gia đình có hoàn cảnh biến động, học sinh phải sống với ông bà, cô dì, chú bác. Vì thế một bộ phận học sinh chưa được quan tâm thường xuyên từ gia đình.

Do ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị trường nên một bộ phận học sinh vẫn còn ham chơi, thiếu sự quan tâm của gia đình phần nào ảnh hưởng đến kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Một bộ phận nhỏ học sinh còn yếu về kĩ năng giao tiếp, ứng xử trong các mối quan hệ.

2.3. Điều kiện tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường.

a. Điểm mạnh.

Tổng diện tích khuôn viên trường khu A (THCS) là 12.506m², có hệ thống tường bao quanh trường đảm bảo an ninh trật tự, là điểm trường trung học cơ sở mới được thành lập nên luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, CSVN của nhà trường được hoàn thiện khá khang trang.

Có 08 phòng học và 04 phòng học bộ môn đều thuộc các nhà cao tầng, thoáng mát đúng quy cách, có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, bảng từ chống lóa, hệ thống chiếu sáng, quạt mát, ti vi phục vụ tốt cho dạy và học trong mọi điều kiện thời tiết.

Nhà trường đã kết nối mạng Internet thuận lợi cho việc UDCNTT trong quản lí và dạy học. Toàn trường được lắp đặt được hệ thống camera giám sát bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn trường học.

Khu phục vụ học tập; khu vệ sinh của giáo viên và học sinh; lán xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; công trình nước sạch; hệ thống công nghệ thông tin trong nhà trường đầy đủ, đáp ứng yêu cầu thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường.

b. Điểm yếu

Nhà trường vì mới thành lập nên thiết bị phục vụ giảng dạy bước đầu chưa được đầy đủ. Thiếu 3 phòng học chức năng. Chưa có phòng Thư viện để hỗ trợ cho việc dạy và học cũng như phát triển văn hoá đọc cho HS nhà trường, các đầu sách chưa đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của giáo viên và học sinh. Một số công trình trong dự án xây dựng trường chưa được thực hiện như bể bơi, sân bóng chuyền vì vậy cũng ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

2.4. Kết quả của năm học 2024-2025.

* Kết quả giáo dục toàn diện: Năm học 2024- 2025, Khối THCS có 210 học sinh, trong đó xếp loại học lực: 210 em, xếp loại hạnh kiểm: 210 em HS.

- Kết quả rèn luyện:

+ Xếp loại Tốt: $199/210 = 94.76\%$, Loại khá: $11/210 = 5.24\%$, Loại Đạt: 0

- Kết quả học tập:

+ Loại Tốt: $40/210 = 19.05\%$, Loại Khá: $90/210 = 42.86\%$, Loại Đạt: $76/210 = 36.19\%$.

Chưa đạt: $4/210 = 1.9\%$.

(vì nhà trường mới thành lập nên chưa có Hs khối 9)

- Kết quả thi các môn văn hóa, thi TDDT, VHVN và các sân chơi trí tuệ:

Các cấp/giải	Nhất	Nhì	Ba	KK	Tổng
Thành phố		1	6	4	11
Tỉnh			4	2	6
Quốc gia	1				1

* Xây dựng điều kiện- Công tác quản lý thi đua:

- Cơ bản đảm bảo các điều kiện về CSVC, đội ngũ để giảng dạy.

- 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Nhà trường hoàn thành tốt các chỉ tiêu Kế hoạch năm học đề ra được tặng giấy khen của UBND thành phố.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2035, trường TH&THCS Yên Bình xây dựng mục tiêu chung: **Uy tín về chất lượng. Học sinh chăm ngoan.**

Định hướng chiến lược của nhà trường với sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi là:

Sứ mệnh: *Khát vọng vươn lên*

Tầm nhìn: *Là một trong những trường có chất lượng khá của tỉnh Ninh Bình mà học sinh được học tập và rèn luyện*

Các giá trị cốt lõi: *Yêu thương, trách nhiệm - Sáng tạo đổi mới; Hợp tác, chia sẻ - Đoàn kết, dân chủ; Kỷ cương, nền nếp - Truyền thống, hội nhập.*

Năm học 2025-2026 là năm học thực hiện chủ đề “ Kỷ cương- Sáng tạo- Đột phá- Phát triển”.

Để thực hiện mục tiêu chung trường TH&THCS Yên Bình tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

(1). Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018, triển khai dạy học 02 buổi/ngày.

(2). Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, phát triển mạng lưới trường, lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên trong bối cảnh sáp nhập, tinh gọn bộ máy, triển khai vận hành mô hình

chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

(3). Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp, phân luồng (đối với học sinh khối 9 sau tốt nghiệp); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh;

(4) Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bố trí giáo viên phù hợp để tổ chức dạy học các môn học/hoạt động trong Chương trình.

(5). Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức các phong trào thi đua. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học.

- Kết thúc chương trình năm học, học sinh các lớp đạt được các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Học sinh được phát triển các năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ, tính toán, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Khối 6, 7,8 lên lớp: 100%,

- Khối 9: 100% đỗ tốt nghiệp, 90% thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Xếp loại học lực: - Xếp loại kết quả học tập của học sinh mức Tốt: 20% trở lên, mức Khá: 43% trở lên, mức Đạt: dưới 35% , mức Chưa đạt: dưới 2.0%.

- Khen thưởng ("Học sinh Xuất sắc", "Học sinh Giỏi") của học sinh đạt 20% trở lên.

- Xếp loại kết quả rèn luyện của học sinh: Xếp loại Tốt đạt: 90% trở lên. Xếp loại Khá: dưới 10%.

2.2. Về số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

- Thi HSG lớp 9 các môn văn hoá cấp Tỉnh: có ít nhất 4 đội tuyển tham dự. Có 1-2 HS đạt giải tỉnh.

- Thi KHKT: Có sản phẩm dự thi, phần đầu có giải lĩnh vực và giải toàn đoàn.

- Ngày hội STEM dành cho học sinh: có đoàn tuyển tham gia, có 01 sản phẩm dự thi đạt kết quả Tốt.

- Olympic “Đại sứ Tiếng Anh” dành cho học sinh THCS: phần đầu có HS tham gia.

- Thi giải Toán bằng tiếng Anh: Phần đầu các môn có học sinh tham gia và đạt giải.

- Olympic các môn học: Có học sinh tham gia dự thi và đạt giải

- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: đỗ từ 70% trở lên.

- Thi TDTT cấp cụm phần đầu có giải toàn đoàn , có 04 giải cá nhân trở lên.

- Ước đạt các cuộc thi, hội thi khác: Phần đầu có học sinh, giáo viên tham dự, phần đầu có giải.

- Phong trào viết sáng kiến (SK): phần đầu có 1 SK được công nhận cấp tỉnh.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức và đạt chất lượng từ khá trở lên.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học (Theo khối/theo buổi 1, buổi 2)

Kế hoạch dạy học 2 buổi / ngày (Cấp THCS)
Năm học 2025 -2026

TT	Lịch		Số tiết khối 6	Số tiết khối 7	Số tiết khối 8	Số tiết khối 9	
Thứ 2	Sáng		4	4	5	5	
	Chiều (Buổi 2)	Tiết 1	BDHSG, HS chưa đạt				
		Tiết 2	BDHSG, HS chưa đạt				
Thứ 3	Sáng		4	4	4	4	
	Chiều (C.Khoá)		3	3	3	3	
Thứ 4	Sáng		4	4	4	4	
	Chiều (Buổi 2)	Tiết 1	Tuần 1: GDKN sống toàn trường. Tuần 2: CLBTT môn cầu lông, Bóng chuyền (đối với HS tham gia CLB). Tuần 3: CLB Nghệ thuật môn: Âm nhạc, Mỹ thuật (đối với HS tham gia CLB). Tuần 4: CLBTT môn bóng bàn (đối với HS tham gia CLB). CLB STEM.				Ôn thi vào 10
		Tiết 2					Ôn thi vào 10
		Tiết 3					CLB
Thứ 5	Sáng		4	4	4	4	
	Chiều (C.Khoá)		3	3	3	3	
Thứ 6	Sáng		4	4	4	4	
	Chiều (C.Khoá)		3	3	3	3	
Thứ 7	Sáng		Thực hiện buổi học số 11 (khi cần tăng thời lượng ôn thi vào 10)				
TS tiết CK B.sáng/tuần			20	20	21	21	
TS tiết CK B. chiều/tuần			9	9	9	9	
TS tiết /Tuần			29	29	30	30	
Họp - SHCM			Họp HDSP: Từ 15 giờ 30 thứ hai Tuần 1 của tháng Sinh hoạt Tổ CM: Từ 15 giờ 30 thứ hai, Tuần 2,4 của tháng.				

a. Buổi 1: thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Khung chương trình giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục cấp THCS (kèm theo phụ lục I)

b. Buổi 2: Tổ chức các hoạt động GD theo nhu cầu người học.

STT	Nội dung	Đối tượng	Thời gian	Thời lượng	Địa điểm	Ghi chú
1	Bồi dưỡng HSG	HS tự	Chiều thứ	90 phút	Lớp học	

		nguyên	2 hàng tuần			
2	Bồi dưỡng HS chưa đạt	HS tự nguyện	Chiều thứ 2 hàng tuần	90 phút	Lớp học	
3	Ôn thi TS vào 10	HS tự nguyện	T1,2 chiều thứ 4 hàng tuần và sáng thứ 7 (khi cần).	90 phút	Lớp học	
3	SH các CLB (TDTT. Nghệ thuật, T.Anh, Stem....)	HS tự nguyện	Chiều thứ 4 hàng tuần	90 phút	Phòng bộ môn, nhà Đa năng, sân trường	
4	Các HĐGD chung của nhà trường (tổ chức HĐTN, Ngày hội đọc sách, Tuyên truyền ATGT....)	100% HS tham gia	Chiều thứ 2 (tuần 1 của tháng)	120 phút	Nhà Đa năng, sân trường	- Có thể thay đổi lịch cho phù hợp thực tế nhà trường. - KH HĐGD chung (đính kèm phụ lục II)

2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học và triển khai thực hiện nghiêm túc theo khung phân phối chương trình 35 tuần học theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- kế hoạch GD của tổ CM gồm:

+ Kế hoạch tổ chức các HĐGD (*đính kèm phụ lục III*)

+ Kế hoạch dạy học các môn học.(*đính kèm phụ lục IV*)

3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày (kèm theo kế hoạch này là Kế hoạch tài chính năm 2025, 2026; Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ, Kế hoạch huy động các nguồn lực phát triển nhà trường)

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ 1: Hoàn thành chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hiệu quả.

1.1. Mục tiêu: Thực hiện đúng, đủ, hiệu quả chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp.

1.2. Các giải pháp chính

a) *Xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong đó thể hiện được “5 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền).*

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn căn cứ các văn bản cấp trên và gợi ý mẫu kế hoạch phối hợp Các Tổ/nhóm, bộ phận có liên quan xây dựng **Kế hoạch giáo dục nhà trường**, lấy ý kiến góp ý của tất cả cán bộ, giáo viên, các tổ chức trong nhà trường.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học từng môn học theo nội dung được tập huấn tại SGD theo CV 480/SGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2025.

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động cùng tổ/nhóm xây dựng **Kế hoạch giáo dục của tổ** liên thông với kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch phải khả thi, có mục tiêu, giải pháp cụ thể, chi tiết và nêu rõ người thực hiện;

+ Kế hoạch dạy học môn học:

Thực hiện theo Quy định của Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể và Chương trình môn học/hoạt động giáo dục.

Căn cứ Công văn số 664/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo(GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026. Bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học bảo đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Tổ chức dạy học theo bộ sách do nhà trường đã lựa chọn có trong danh mục SGK được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ **Kế hoạch bài dạy (Giáo án):** Hiệu phó phê duyệt và giáo viên chịu trách nhiệm nội dung giáo án trước khi lên lớp; giáo viên xây dựng KHBD theo hướng dẫn tại các buổi tập huấn của Sở GDĐT, trong đó KHBD phải soạn theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, tăng cường áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Năm học 2025-2026, 100% giáo viên nhà trường XD KHBD mới. 100% giáo viên soạn giáo (KHBD) điện tử, nộp kí duyệt bằng chữ kí số.

Tổ trưởng chuyên môn thống nhất trong tổ thực hiện gợi ý mẫu giáo án theo quy định của môn học theo phụ lục của CV 664/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026. Tổ/nhóm/giáo viên nghiêm túc thực hiện việc soạn giáo án theo nội dung tập huấn của Sở GDĐT.

b) *Tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường, lưu hồ sơ minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra các cấp.*

- Sau khi KHGD nhà trường được phê duyệt, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn triển khai, tuyên truyền tới 100% tới các thành viên trong nhà trường; các tổ chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; cuối mỗi kỳ có báo cáo rà soát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Các Tổ/nhóm xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, triển khai, rà soát thường xuyên nhiệm vụ của kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt thông qua từng buổi họp tổ, phân công tổ viên thực hiện các giải pháp đã đặt ra, cuối mỗi kỳ có báo cáo kết quả đạt được, nêu rõ những nội dung chưa hoàn thành;

- Kế hoạch dạy học môn học sau khi được lãnh đạo nhà trường phê duyệt là căn cứ để giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên, xây dựng phân phối chương trình từng môn học/HĐGD được phân công giảng dạy.

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, nhà trường có kế hoạch đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học phù hợp, hiệu quả, thiết thực và có bài thu hoạch. Chỉ đạo Các Tổ/nhóm và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện giáo án dạy bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình; không coi việc đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học là buổi đi du lịch, đi chơi ...;

- Căn cứ Phân phối chương trình, giáo viên soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án) đáp ứng chương trình dạy học, giáo án được phê duyệt phải bảo đảm chất lượng, bám sát yêu cầu cần đạt đối với lớp 6, 7, 8, 9; trong đó từ yêu cầu cần đạt lựa chọn phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp theo nội dung tập huấn mô-đun 2, 3, 4, 9; giáo án có phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá đáp ứng phát triển phẩm chất và năng lực theo yêu cầu cần đạt.

- Căn cứ chỉ đạo của cấp trên các loại kế hoạch được điều chỉnh phù hợp ứng phó với tình hình dịch bệnh, thiên tai (nếu có), trong trường hợp nếu có thiên tai, dịch bệnh tạm dừng thời gian dạy học trực tiếp để dạy những nội dung bài mới, kiến thức cốt lõi; chủ động xây dựng phương án dạy học trực tuyến ở mỗi bài học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch tiến hành lưu trữ hồ sơ minh chứng bản cứng, bản mềm; ưu tiên lưu trữ bằng điện toán đám mây, ngoài ra nộp bản cứng về các bộ phận lưu trữ theo danh mục lưu trữ cơ quan; các bộ phận có trách nhiệm trình hồ sơ minh chứng khi nhà trường được thanh, kiểm tra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện các loại kế hoạch, nhà trường, các tổ chuyên môn luôn bám vào các văn bản chỉ đạo về chuyên môn của cấp trên để triển khai, rà soát, đánh giá nhất là Công văn hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Khi nhận các văn bản chuyên môn khác sau khi kế hoạch giáo dục nhà trường được phê duyệt, căn cứ phân công của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đính kèm cùng Kế hoạch này, không xây dựng kế hoạch riêng.

c) Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đúng quy định

Căn cứ các kế hoạch đã được phê duyệt, hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ, Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo bộ phận xếp thời khóa biểu chủ động sắp xếp hợp lý các môn học và các hoạt động giáo dục sao cho đảm bảo kế hoạch, linh hoạt, phù hợp tình hình thực tế; các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên tiến hành các nội dung dạy học và giáo dục đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả.

- **Đối với môn Khoa học tự nhiên:** Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó linh hoạt bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

- **Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:** Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa

các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- **Đối với Nội dung giáo dục của địa phương:** Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

- Các môn học khác đảm bảo theo hướng dẫn tại Chương trình môn học kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT

- Lưu ý lồng ghép nội dung GDQPAN khi xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học nhằm nâng cao chất lượng nhiệm vụ GDQPAN vào giảng dạy cho học sinh (Đặc biệt là các môn học thuộc lĩnh vực tổ xã hội).

1.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phụ trách. Các thành viên của tổ, của môn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giáo viên phụ trách

- Kế hoạch của nhà trường: Tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện;

1.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

1.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Phê duyệt trước 5/9/2025;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Hiệu trưởng phê duyệt trước 5/9/2025;

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên: Tổ trưởng phê duyệt trước 5/9/2025;

- Giáo án: phê duyệt trước khi lên lớp.

- Hoàn thành chương trình đúng quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về khung thời gian năm học.

2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

2.1. Mục tiêu: Thể hiện sự tự chủ, chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị nhà trường,

2.2. Các giải pháp chính

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn, các ban trong nhà trường về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục và tự chịu trách nhiệm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Thực hiện số hóa; giảm tối đa hồ sơ giấy. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Xây dựng môi trường dạy học nền nếp, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, vững mạnh, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng được CT GDPT 2018.
- Chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành lên Website của nhà trường, Sở, báo chí ...
- Đổi mới quản lý dạy học gắn với phát triển phẩm chất, năng lực người học.
- Tăng cường trao đổi, học tập, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài tỉnh, quốc tế.
- + Làm tốt công tác tư tưởng đối với CMHS, HS và giáo viên về việc đưa yếu tố người nước ngoài vào dạy trong nhà trường. Thành lập câu lạc bộ Ngoại ngữ.

2.3. Người phụ trách/thực hiện:

Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chung, các tổ trưởng/tổ phó chuyên môn triển khai tại tổ/nhóm.

Tổ/nhóm Ngoại ngữ phụ trách về môn tiếng Anh trong nhà trường.

2.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

2.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Mỗi cán bộ, giáo viên đều tự chủ, chủ động với công việc được giao.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học, QL có hiệu quả

3. Nhiệm vụ 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

3.1. Mục tiêu: 100% giáo viên có KHBD bảo đảm áp dụng phương pháp dạy học tích cực, linh hoạt và thích nghi phù hợp với các hình thức dạy học: trực tiếp, trực tuyến, trong không gian lớp học, ngoài không gian lớp học....

3.2. Giải pháp chính

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt KHBD khi bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (đã được tập huấn tại mô-đun 2, 3,);

- Giáo viên khi XD KHBD chú trọng đến các nội dung cốt lõi để phù hợp với năng lực học sinh nhà trường đồng thời phải sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả nhằm ứng phó với diễn biến tình hình dịch bệnh phức tạp hoặc các điều kiện bất lợi khác về thiên tai (nếu xảy ra); KHBD chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập, dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Tăng cường ứng dụng AI trong dạy học. Lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, hoàn thành bài tập/sản phẩm theo yêu cầu qua các phần mềm dạy học; đánh giá kết quả học tập của học sinh và rút kinh nghiệm để việc học ứng dụng CNTT đạt hiệu quả tốt nhất trong khả năng có thể.

- Các Tổ/nhóm chỉ đạo tổ viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT trong các bài giảng.

- Các Tổ/nhóm tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi Giáo án; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá

giờ dạy theo Công văn số 5555.

- Nhà trường chỉ đạo Liên đội/Tổng phụ trách đội, các tổ chức, các lớp trực tuần, Câu lạc bộ tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Các Tổ/nhóm, giáo viên tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh; ứng dụng các nền tảng số vào dạy học và lưu trữ hồ sơ điện tử; tập huấn cho 100% giáo viên về sử dụng AI, sử dụng Office 365; sử dụng các ứng dụng của AI, Office 365 vào XD KHBD, giảng dạy, KTĐG.... Tiếp tục phối hợp với các đơn vị công nghệ (VNPT, OLM....) để tập huấn và hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ứng dụng các phần mềm mới vào quản lý, dạy học (phần mềm VNedu, ôn luyện...).

- Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử & Địa lý.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT- GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đối với môn Tiếng Anh: tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin thông qua sử dụng các website, phần mềm ứng dụng, tiện ích AI nhằm tạo môi trường dạy học sâu rộng, khuyến khích học sinh tự học. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh (các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) theo chuẩn đầu ra. Đổi mới phương thức tổ chức dạy học môn ngoại ngữ; tổ chức, khuyến khích, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sân chơi có giao tiếp, sử dụng ngoại ngữ.

- Thành lập câu lạc bộ học tập, khuyến khích HS tham gia. Thông qua các buổi hội thảo, hội học để học sinh trao đổi kinh nghiệm... nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập của các em.

- Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật- toán trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan theo tinh thần của công văn s 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học của Bộ GD&ĐT: Thành lập câu lạc bộ STEM; Xây dựng Kế hoạch và tổ chức sinh hoạt; GV phụ trách chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường. - Chỉ đạo Tổ CM, giáo viên tích cực tham gia xây dựng kho

bài giảng điện tử; chủ động, linh hoạt đổi mới hình thức dạy học phù hợp với tình hình thực tế:

- Phát động phong trào "Hội giảng - Hội học" trong năm học 2025- 2026 nhân các ngày lễ lớn trong năm như ngày 20/11, 8/3....

3.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo việc thực hiện hiệu quả phương pháp và hình thức dạy học: Cấp trường do Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, cấp tổ/nhóm do tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm;

- Công nghệ thông tin: GV Tin học tập huấn về AI và các phần mềm quản lý, dạy học.

- Hiệu phó: Ký duyệt KHBD.

- Tổ trưởng CM: ký duyệt KHGD của GV.

3.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026.

3.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% KHBD của GV đáp ứng được yêu cầu về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.

- 100% giáo viên sẵn sàng ứng dụng công nghệ trong soạn giảng.

4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

4.1. Mục tiêu:

- Duy trì kết quả đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá, tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.

- Đối với lớp 9

+ Xếp loại về kết quả rèn luyện: Kết quả Khá, Tốt: trên 99%; không có học sinh phải rèn luyện trong hè về hạnh kiểm.

+ Xếp loại về kết quả học tập: Xếp loại Khá, Tốt: 62% trở lên trong đó loại Tốt 15% trở lên.

+ Tỷ lệ học sinh khối 8 lên lớp 9 là 99% trở lên.

+ Tỷ lệ HS 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp và đỗ tốt nghiệp 100%.

- Tỷ lệ kết quả rèn luyện, học tập của học sinh khối 6, 7, 8

+ Xếp loại kết quả rèn luyện: Mức Khá, Tốt: trên 99%; không có học sinh xếp loại ở mức Chưa đạt

+ Xếp loại kết quả học tập: Mức Khá, Tốt: 60% trở lên trong đó mức Tốt đạt 20% trở lên.

Mức Chưa đạt: dưới 1,0%.

- Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu:

20% trở lên đạt danh hiệu Học sinh Giỏi.

Khen thưởng học sinh có thành tích đột xuất trong rèn luyện và học tập trong năm học.

4.2. Giải pháp chính:

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định:

- Các khối lớp 6, 7, 8, 9 việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại được thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT;

- Toàn trường sử dụng việc vào điểm trên hệ thống điện tử; chỉ sử dụng sổ điểm cá nhân bản cứng, giáo viên vào điểm định kỳ đúng thời gian thống nhất của nhà trường. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, triển khai học bạ số ở tất cả các khối lớp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học), Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (của giáo viên) theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Tại kế hoạch môn học tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình.

- Nhà trường xây dựng KHKTDG và tổ chức thực hiện, cụ thể:

* Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: thực hiện theo KH của môn học

* Kiểm tra, đánh giá định kỳ: Kiểm tra tập trung ít nhất 3 môn chung: Văn + Toán + X (1 trong các môn còn lại được đánh giá bằng điểm số). KT theo Kế hoạch nhà trường: 4 kì/năm

* Kiểm tra, đánh giá định kỳ với các môn không thi tập trung: thực hiện theo KH môn học và chỉ đạo của Chuyên môn.

- Các đồng chí giáo viên nhóm chuyên môn thảo luận để thống nhất nội dung chương trình, phạm vi kiến thức; tập trung xây dựng ma trận và bản đặc tả đề kiểm tra môn học, đảm bảo tỉ lệ các mức độ như sau: Nhận biết: 40%; Thông hiểu: 30%; Vận dụng: 20%; Vận dụng cao: 10%.

- Căn cứ vào ma trận và bản đặc tả, giáo viên từng phân môn tự ra đề kiểm tra phù hợp với đối tượng HS từng lớp phụ trách, gửi đề cho đ/c GV được phân công tổng hợp làm đề, in sao đề.

Lưu ý: Căn cứ vào đội ngũ GV, số lượng lớp (học sinh) hiện có, lịch kiểm tra GK và CK với bộ môn không thể tổ chức tập trung vào một thời điểm. Các đ/c GV bộ môn thực hiện theo đúng KHGD đã xây dựng; vì vậy yêu cầu về Đề kiểm tra của các lớp cùng khối không được giống nhau.

- GV phân môn được phân công có trách nhiệm tổng hợp, in sao đề và coi kiểm tra ở các lớp. Sau khi thực hiện kiểm tra, giao bài cho GV được phân công chấm và vào điểm trên hệ thống sổ điểm điện tử.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Giao cho giáo viên môn Ngữ văn trong số các giáo viên được phân công dạy học Nội dung giáo dục của địa phương; giáo viên dạy các tiết theo chủ đề trong số các giáo viên được phân công dạy học đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ. Giao các đ/c nhóm trưởng phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương kiểm tra việc đánh giá thường xuyên của giáo viên trong nhóm và rút kinh nghiệm (nếu có). Nhà trường tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định.

b) Đổi mới phương pháp và hình kiểm tra đánh giá theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD.

- Giáo viên chuyển từ đánh giá theo hướng tiếp cận nội dung sang đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh qua mỗi tiết dạy và bài kiểm tra. Đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng, xác định đúng mức độ phẩm chất, năng lực cần đạt được của người học; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học, phương pháp dạy học, đánh giá giáo viên, đánh giá việc đổi mới phương pháp, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận nộp về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khi có thông báo và được kiểm tra đánh giá tập trung. Các Tổ/nhóm từng bước xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá theo cấu trúc của

chương trình GDPT 2018. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Bộ phận chuyên môn chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét, đánh giá học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh. Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên phải có trong kế hoạch bài dạy (Giáo án) của mỗi giáo viên. Cần ghi rõ thời gian kiểm tra, đánh giá, mục tiêu đánh giá và kết quả đánh giá. Chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua báo cáo kết quả dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...)... về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành. Tăng cường giao nhiệm vụ cho học sinh, học sinh làm việc theo nhóm, theo dự án, giáo viên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ và đánh giá quá trình học tập, nghiên cứu của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn; tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Đối với môn Lịch sử & Địa lý, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, địa lý (nhất là các vấn đề /nội dung mới do sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp từ 01/7/2025) hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh

- Có kế hoạch kiểm tra, lựa chọn, phân hoá đối tượng học sinh với từng mục tiêu khác nhau (Học sinh chưa đạt, HSG, ôn thi tuyển sinh, tham gia các kỳ thi, cuộc thi khác...), từ đó chủ động xây dựng nội dung, sắp xếp thời gian dạy học, ôn luyện theo từng giai đoạn.

- Học sinh tích cực, chủ động trong làm bài, giáo viên tích cực chấm, chữa, rút kinh nghiệm cho học sinh sau mỗi bài kiểm tra.

- Nhà trường tăng cường tổ chức các lần khảo sát học sinh giỏi, học sinh khối 9. Sau mỗi lần khảo sát có đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng cho học sinh tiến bộ và đạt kết quả cao. Đặc biệt chú ý khâu ra đề khảo sát chọn HSG (có phản biện, đảm bảo đề thực sự có chất lượng). Các nhóm bộ môn cần có sự trao đổi đề, tham khảo ngân hàng đề đã được Sở Giáo dục và Đào tạo giới thiệu của các trường THCS trong tỉnh.

- Các kỳ khảo sát chất lượng theo đề của Sở GDĐT: Các Tổ/nhóm chuyên môn căn cứ kết quả khảo sát theo đề của Sở, nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, đặc biệt là các môn có kết quả thấp. Ngay đầu năm học, các lớp phân loại đối tượng học sinh, tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp, đạt kết quả.

c). Xây dựng và sử dụng hiệu quả học liệu điện tử, ngân hàng đề trực tuyến

- Các Tổ/nhóm phân công giáo viên biên soạn đề kiểm tra các kỳ trên Form, xây dựng ngân hàng đề phục vụ việc ôn tập cho học sinh; cho học sinh làm các đề do Sở GDĐT xây dựng thông qua các đợt tập huấn. Có sự trao đổi giữa các thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn trong quá trình biên soạn câu hỏi, đề kiểm tra để nâng cao trách nhiệm của mỗi người, tạo cơ hội học hỏi lẫn nhau, tự bồi dưỡng cho nhau, phát huy trí tuệ tập thể.

- Hằng tuần, khuyến khích học sinh vào làm bài kiểm tra hoặc thi trực tuyến. Theo dõi, đánh giá và khen thưởng kịp thời; rút kinh nghiệm để vận dụng một cách hiệu quả hình thức thi, kiểm tra trực tuyến.

- Nhảy bèn trước những thay đổi thi cử của Sở GDĐT để thay đổi cách dạy, cách học; nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội.

d) Tổ chức kiểm tra tập trung, thi thử các môn học theo quy định

- Nhà trường dự kiến các môn kiểm tra tập trung: 3 môn (Văn, Toán là bắt buộc và 1 môn chọn trong các môn còn lại là môn học được đánh giá bằng điểm số.)

- Thi thử học sinh giỏi: Ngữ Văn, Toán, Anh (khối 6, 7, 8), một số môn Khối 9; tuyển sinh vào lớp 10: Ngữ Văn, Toán, và một môn học (là môn học được đánh giá bằng điểm số trong các môn còn lại)

4.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo đổi mới, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Xây dựng ma trận, bản đặc tả: Tổ chuyên môn.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Giáo viên

4.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026

4.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Kết quả khảo sát, thi thử theo đề của Sở đạt kết quả trên trung bình Sở.
- Đánh giá kết quả rèn luyện, học tập; kết quả về học lực, hạnh kiểm; xếp loại học sinh theo mục tiêu đặt ra.

- Đề kiểm tra bảo đảm chất lượng.

- Hệ thống câu hỏi ôn tập, đề thi thử dùng chung.

- 100% Các Tổ/nhóm, bộ môn xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực học sinh theo bài học, chuyên đề; 100% các tổ bộ môn xây dựng hệ thống đề bài kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở từng bài học, từng chuyên đề học tập thường xuyên và định kỳ.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ tất cả các môn học 4 lần/năm. Chất lượng các môn đạt tỷ lệ trên 70% từ TB trở lên.

- Thi thử tuyển sinh vào lớp 10 cho khối 9 ít nhất 2 lần/ năm. (dự kiến thời gian tháng 4,5).

- Thi HSG cấp trường. (dự kiến thi vào tháng 4)

5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

5.1: Mục tiêu: 100% tổ sinh hoạt chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định; sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học có hiệu quả.

5.2. Giải pháp chính

- Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo quy định là 2 buổi/ tháng) và đột xuất khi hiệu trưởng/ Phó HT phụ trách chuyên môn yêu cầu.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo

các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014); sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bảo đảm 04 bước theo quy định, tổ CM lưu hồ sơ theo quy định.

- Thống nhất các nội dung, chương trình cho từng đối tượng học sinh trong mỗi tuần, đánh giá, góp ý xây dựng, rút kinh nghiệm nâng cao chất lượng giảng dạy bài dạy. Từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch của nhà trường; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại chỗ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; đáp ứng việc triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. hạn chế các nội dung hành chính (có thể triển khai bằng văn bản đối với các nội dung hành chính, dành thời lượng trao đổi trực tiếp cho các nội dung chuyên môn). Các nội dung sinh hoạt, thảo luận phải được thể hiện đầy đủ, rõ ràng bằng biên bản, kể cả nội dung bồi dưỡng đồng nghiệp, các ý kiến chỉ đạo của BGH (khi có BGH sinh hoạt cùng).

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách xác định mục tiêu bài học, đổi mới cách học của học sinh, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá, kiến thức chuyên môn, nguồn học liệu, CT GDPT 2018... tại các nhóm chuyên môn;

- Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 01 người tiên phong đi đầu đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá (trừ những GV đã có tên và đã thực hiện việc tiên phong đổi mới của năm học trước liền kề). Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo định hướng các nội dung sinh hoạt phải phong phú, thiết thực, động viên tinh thần cầu thị trong tự bồi dưỡng của GV và việc sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm của GV với các đồng nghiệp. Phải có tên GV đăng ký tiên phong đổi mới, phải có tiết dạy và các hoạt động chuyên môn thể hiện sự đổi mới (có báo cáo đánh giá cuối mỗi kỳ, cuối năm học).

- Tổ/nhóm chuyên môn triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm trong quá trình xây dựng chuyên đề và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, giảng dạy STEM.

- Triển khai nhanh, gọn, giảm bớt thủ tục hành chính. Dành thời gian tối đa của 2 tiết sinh hoạt chuyên môn để thống nhất các vấn đề thảo luận về chuyên môn.

- Ứng dụng CNTT trong sinh hoạt chuyên môn. Khuyến khích các tổ nhóm trao đổi, sinh hoạt trực tuyến, trao đổi trên nhóm Zalo trước về những nội dung cần thảo luận.

- Trước mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn, Các Tổ/nhóm xác định các nhiệm vụ trọng tâm và phân công cá nhân, nhóm phụ trách theo các mảng, các chuyên đề: Chuyên đề ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, bồi dưỡng học sinh giỏi, Giáo án dạy hằng ngày, dạy học theo chủ đề tích hợp; dạy Toán và môn khoa học bằng tiếng Anh; sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh; sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học, sử dụng hệ thống âm thanh... Xác định thời điểm cần hoàn thành, tiến hành thảo luận, phản biện, xin ý kiến chuyên gia về các vấn đề đã trao đổi. Hoàn thiện các sản phẩm tạo thành kho dữ liệu dùng chung.

- Nhà trường chủ động đề nghị sự giúp đỡ của Hội đồng chuyên môn của Sở GDĐT hoặc sự trợ giúp từ các trường THCS có đội ngũ có trình độ chuyên môn cao, có sức lan tỏa để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Chủ động nghiên cứu, thực hiện CT GDPT 2018: Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, trong quá trình thực hiện thường xuyên có sự trao đổi, đúc rút kinh nghiệm, tiếp tục nghiên cứu để thực hiện tốt các mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt ở từng môn học/HĐGD.

- Ngay từ đầu năm học, giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn phân công giáo viên ở từng nhiệm vụ cụ thể, đưa vào các tiêu chí thi đua CBGV để tính thi đua năm học; có những hình thức khen thưởng kịp thời, động viên, khích lệ GV làm việc.

- Nhà trường tổ chức các đợt thi đua, hội thảo, hội giảng, thi thiết kế các giờ dạy có sử dụng các phần mềm, các ứng dụng tạo hiệu quả giờ dạy, nâng cao tinh thần trách nhiệm và nâng cao chuyên môn của GV nhất là các dịp 20-10, 20-11, 8-3, 26-3, 19-5;

5.3. Người phụ trách/thực hiện:

Tổ trưởng chuyên môn chủ trì sinh hoạt chuyên môn

5.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026

5.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Biên bản họp tổ bảo đảm đúng thể thức theo ND 30/2020, phải ghi chép đầy đủ, rõ ràng các nội dung thảo luận về chuyên môn, bồi dưỡng GV,... tập trung chủ yếu, sâu sắc về công tác chuyên môn. (có biểu mẫu Biên bản kèm theo).

- Về chủ đề dạy học (đối với CT GDPT hiện hành): Mỗi tổ có ít nhất 2 chuyên đề báo cáo và 2 chủ đề NCBH/ năm. Các chuyên đề/chủ đề dạy học bám sát các nhiệm vụ như: Bồi dưỡng HSG, chuyên đề ôn thi tuyển sinh THPT, chuyên đề học tập theo CT GDPT 2018. Mỗi giáo viên xây dựng 1-2 tiết dạy, bài giảng điện tử có chất lượng để tổ tham gia dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện bài dạy, tạo thành kho tư liệu bài dạy có chất lượng sử dụng chung. Yêu cầu đối với việc thực hiện chuyên đề/chủ đề/tiết dạy phải đúng quy trình 04 bước: Họp phân công, tiến hành thảo luận trong tổ/nhóm, thực hiện, rút kinh nghiệm.

- 100% giáo viên trong Các Tổ/nhóm tham gia đầy đủ, nghiêm túc, tương tác hiệu quả trong các tiết sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. 100% giáo viên được tham gia các buổi báo cáo chuyên đề trong các buổi sinh hoạt chuyên môn; 100% giáo viên được tham gia tập huấn các mô-đun trong việc triển khai CT GDPT 2018. 100% các tổ/ nhóm chuyên môn có các chuyên đề, tổ chức các tiết dạy đổi mới. Ứng dụng các phần mềm trí tuệ nhân tạo trong thiết kế bài giảng đạt hiệu quả.

6. Nhiệm vụ 6: Tham gia tích cực, hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh

6.1. Mục tiêu:

- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm 2026 đỗ đạt 70% trở lên.
- Học sinh giỏi: Có 4 đội tuyển HSG lớp 9 tham dự thi cấp tỉnh. Phần đầu có 1-2 học sinh trở lên đạt giải cấp tỉnh.
- Đội tuyển TDTT cấp cụm: có đoàn tuyển tham gia đạt giải toàn đoàn, có học sinh dự thi TDTT cấp cụm, cấp tỉnh đạt giải.
- Thi Hùng biện Tiếng Anh: có Hs tham gia.
- Thi sáng tạo KHKT và Stem: phần đầu có sản phẩm dự thi và đạt giải.
- Hội thi giáo viên giỏi, GVCN giỏi: Tham gia hội thi giáo viên giỏi, GVCN giỏi cấp cụm, cấp tỉnh đạt giải.(nếu tổ chức thi cấp cụm, cấp tỉnh).

6.2. Giải pháp chính

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi theo hướng dẫn của của Sở GDĐT và Bộ GDĐT.

a) Đối với Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm 2026.

- Phân công giáo viên có trình độ chuyên môn tốt giảng dạy lớp 9. Lập kế hoạch dạy ôn thi THPT trong năm học.
- Chỉ đạo giáo viên áp dụng các phương pháp ôn tập phù hợp cho học sinh theo

phương châm phù hợp đối tượng, “dạy đến đâu chắc đến đó”;

- Quan tâm chất lượng mũi nhọn và đặc biệt chú trọng phụ đạo cho những học sinh Yếu, Kém

- Phối hợp chặt chẽ các bộ phận trong nhà trường và CMHS: GVCN, giáo viên dạy, BGH thường xuyên chia sẻ, trao đổi để có các biện pháp kịp thời cho từng đối tượng học sinh, cho từng nhóm, lớp, đảm bảo mọi học sinh đều được quan tâm, được động viên, thúc đẩy. Đây phải là việc làm thường xuyên, liên tục của GVBM, GVCN và CMHS; BGH làm việc định kỳ (8 tuần/1 lần)

- Tổ chức các kỳ khảo sát và thi thử theo kế hoạch của trường, của Sở GDĐT nhằm đánh giá chất lượng cũng như công tác chỉ đạo dạy và học

b) Đối với kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh.

- Các môn văn hóa: Năm học 2025-2026, các đ/c giáo viên được phân công dạy HSG chủ động thành lập đội tuyển và tiến hành dạy từ tháng 9/2025. Số buổi học bồi dưỡng HSG là 01 buổi/tuần, vào chiều thứ hai. (thực hiện theo TT 29). Căn cứ vào thực tiễn đội ngũ nhà trường thành lập 04 đội tuyển 9 thi tỉnh: Ngữ văn, Toán, Lý và Tiếng Anh.

Giáo viên bồi dưỡng HSG lập kế hoạch bồi dưỡng chi tiết từng tuần có ký duyệt của P. Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn. Trong kế hoạch từng tuần, từng đợt, giáo viên bồi dưỡng phải nêu rõ mục tiêu cần đạt được về kiến thức, về kỹ năng; phải kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm cho học sinh ngay sau mỗi tuần học/đợt học; kịp thời uốn nắn, bổ sung các kỹ năng còn yếu, các vùng kiến thức còn hổng.

- Tổ chức các kỳ khảo sát và thi thử theo kế hoạch của trường nhằm đánh giá chất lượng cũng như công tác chỉ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Các môn TDTT: Nhà trường thành lập các CLB TDTT và tập luyện các nội dung thi đấu theo yêu cầu. Tổ chức luyện tập nghiêm túc theo kế hoạch từng giai đoạn, kiên trì, quyết tâm trong rèn luyện, nâng cao thể lực, phát triển năng lực của học sinh theo sở trường, năng khiếu.

c) Đối với cuộc thi, hội thi về tiếng Anh

- Tuyên truyền và khuyến khích các em học sinh ôn luyện và tham gia các kỳ thi, thi IOE, thi Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh. SH CLB Tiếng Anh đạt hiệu quả. Phân công GV phụ trách CLB, sân chơi, hướng dẫn Hs ôn luyện tham gia sân chơi đạt hiệu quả

- Tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trên đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Chú trọng hơn nữa đến chất lượng các cuộc thi có liên quan đến bộ môn tiếng Anh nhằm tăng cường năng lực ngoại ngữ cho học sinh.

d) Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM

- KHKT và STEM: Đưa giáo dục STEM vào trong chương trình các môn học. Gắn việc học lý thuyết với thực hành, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất ...

- Thực hiện triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020;

- Các môn khoa học tự nhiên: Chọn một chủ đề STEM phù hợp và có tiết dạy STEM, hướng dẫn học sinh tham gia vào hoạt động giáo dục STEM. Đảm bảo có ít nhất 01 chủ đề dạy học STEM/ki

- Phân công nhiệm vụ nhóm Sinh kết hợp với một số nhóm chuyên môn hướng dẫn học sinh tham gia hoạt động giáo dục STEM tại vườn trường (nghiên cứu thành phần đất, lên kế hoạch cải tạo đất, nghiên cứu giống cây, hoa. Xây dựng mô hình trồng hoa, trồng rau....Tiến hành các dự án dạy học “Hoa bốn mùa”; “Khu vườn em yêu”...)

Mời chuyên gia về giáo dục STEM về tập huấn cho CB, GV về nội dung giáo dục STEM; mua tài liệu tham khảo cho các bộ môn (nếu cần); giao chỉ tiêu về cho các tổ, nhóm chuyên môn. Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên triển khai dạy học STEM. Tổ chức hình thức câu lạc bộ gắn với nội dung giáo dục STEM như: CLB ẩm thực, CLB truyền thông...Giáo viên tham gia các lớp học trực tuyến do các chuyên gia về giáo dục STEM hướng dẫn. Đưa nội dung giáo dục STEM vào thảo luận, bàn bạc trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Tiến hành dạy học, hướng dẫn học sinh và rút kinh nghiệm ngay sau mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động hướng dẫn...

Thành lập câu lạc bộ STEM, khích lệ các em tham gia. Tổ chức các hoạt động ứng dụng, tổ chức ngày hội STEM...

Đề nghị cụm trường tiếp tục đưa nội dung giáo dục STEM vào trong kế hoạch hoạt động cụm trường. Thường xuyên có sự trao đổi, chia sẻ giữa các trường THCS trong cụm, trong tỉnh, các địa phương khác để học hỏi những cách làm hiệu quả.

Tổ chức cuộc thi KHKT- STEM cấp trường để thu thập ý tưởng của các em học sinh. Trên cơ sở kết quả của cuộc thi, nhà trường lựa chọn những ý tưởng và giao nhiệm vụ cho giáo viên hướng dẫn tiến hành hướng dẫn học sinh triển khai thành đề tài KHKT dự thi cấp tỉnh.

Động viên, khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trên cơ sở quan sát, tìm hiểu thực tế, vận dụng kiến thức vào đời sống, phát hiện những lĩnh vực, những đề tài có tính ứng dụng cao; từ đó phát triển thành sản phẩm KHKT.

d) Các kỳ thi, cuộc thi khác: Thực hiện theo hướng dẫn

6.3. Người phụ trách/Thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn. Đối với cuộc thi, hội thi, đánh giá quốc tế về tiếng Anh giao nhóm tiếng Anh chịu trách nhiệm. Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM giao nhóm KHTN – CN chịu trách nhiệm.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

6.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

6.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- **Giải HSG tỉnh:** các đội tuyển lớp 9 thi cấp tỉnh có từ 1-2 HS đạt giải cấp tỉnh.

- **Kết quả các cuộc thi, hội thi:**

Thi KHKT và STEM: Phần đầu có sản phẩm dự thi và có giải cá nhân.

Thi hùng biện tiếng anh: có Hs tham gia.

Thi TDTT/ Hội khỏe Phù Đổng cấp cụm. Tỉnh có ít nhất 2 giải cá nhân trở lên.

- **Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT:**

100% HS lớp 9 đủ điều kiện dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Đỗ Tốt nghiệp đạt 100%.

7. Nhiệm vụ 7: Tham gia hoạt động cụm trường và các cuộc thi, hội thi chuyên môn dành cho giáo viên

7.1. Mục tiêu

- Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn góp phần bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cho các nhà trường có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ ngày càng vững vàng. Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên dạy các bộ môn có cơ hội cùng nhau trao đổi, bàn bạc, tìm các giải pháp giải quyết các vấn đề công tác trong dạy - học.

- Hội thi giáo viên làm công tác chủ nhiệm giỏi: phần đầu có giáo viên tham gia hội thi và đạt danh hiệu GV làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh.

- 100% cán bộ giáo viên có SKKN tham gia dự thi cấp trường, phần đầu có ít nhất 01 SKKN được công nhận đạt SKKN cấp tỉnh.

7.2. Các giải pháp chính

a) Hoạt động cụm trường

- Tham gia hoạt động cụm trường trong và ngoài phường để nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các nội dung mà cụm trường tổ chức. Học hỏi, lan toả những ý tưởng hay, những cách làm tốt, hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục

- Thực hiện hoạt động cụm trường theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động cụm trường cùng với trường trung tâm trên cơ sở bám sát các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình và đặc thù của cụm trường phường Yên Thắng. Tập trung vào các hoạt động chuyên môn như: Hội thảo, hội giảng về giáo dục STEM, hội thảo về các nội dung liên quan đến chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức các hoạt động giao lưu VHVN, các hoạt động của học sinh...

b) Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp

Thực hiện theo thông tư số 22/2019/TT-BGD&ĐT ngày 20/12/2019 ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông

- Cấp cụm: Tham gia thi GV làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp cụm theo quy định. (nếu tổ chức)

- Cấp tỉnh: Tham gia thi GV làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh đảm bảo theo đúng quy định. (nếu tổ chức)

- Nhà trường tổ chức tập huấn bồi dưỡng và tham gia các đợt tập huấn của Sở, phường (mời chuyên gia tập huấn) cho GV về PP và KTDH tích cực, về kỹ năng làm công tác GVCN (nếu có).

- Sau khi chọn GV tham gia các kỳ thi cấp cụm và cấp tỉnh, GV được chọn cử phải chủ động chuẩn bị tốt để tham dự kỳ thi; tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm giúp đỡ, bồi dưỡng thường xuyên cho GV được chọn cử. Yêu cầu phân công cụ thể từng GV giúp đỡ, hỗ trợ GV tham dự thi GVG cấp tỉnh (về PP, về CNTT, thiết kế ý tưởng...)

c) Phong trào viết và vận dụng SKKN

- Giao các tổ/nhóm nhiệm vụ, động viên cán bộ, giáo viên đúc kết những kinh nghiệm, những ý tưởng hay, những cách làm hiệu quả để áp dụng nâng cao chất lượng, phát triển nhà trường

- Khen thưởng các ý tưởng tốt mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực cho nhà trường. Lan toả sự sáng tạo, khơi dậy trí tuệ tập thể.

- Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào viết SKKN dự thi, nhà trường phát động rộng rãi trong CBGV nhằm khích

lệ tinh thần học hỏi, khích lệ sự sáng tạo trong dạy và học, chia sẻ các kinh nghiệm, sáng kiến hay tới đồng nghiệp.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn thể CBGV tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm. Đưa nội dung viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi trong tiêu chí thi đua giữa các tổ, nhóm chuyên môn, giữa các giáo viên để tạo nên phong trào thi đua tích cực.

7.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ:
Giáo viên

7.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

7.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

+ **Chỉ tiêu thi giáo viên làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp cụm, cấp tỉnh.**

- Thi cấp cụm: Phần đầu 100% đạt danh hiệu giáo viên làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp cụm

- Thi cấp tỉnh: Phần đầu 100% đạt danh hiệu giáo viên làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh

+ **Sáng kiến kinh nghiệm:** Có ít nhất 80% giáo viên có sáng kiến được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp trường; có ít nhất 01 SKKN được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh.

8. Nhiệm vụ 8. Tổ chức dạy thêm, học thêm theo TT 29/2024/TT-BGDĐT (có phụ lục kèm theo)

8.1. Mục tiêu: Thực hiện đúng quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT; đảm bảo chất lượng kỳ thi lớp 10 năm 2026.

8.2. Giải pháp chính

a) Đối với việc dạy thêm học thêm theo TT 29/2024/TT-BGDĐT (có phụ lục kèm theo)

+ Đối với nhiệm vụ phụ đạo học sinh Chưa đạt: nhà trường sẽ lập danh sách những học sinh Chưa đạt ở các khối/lớp; sau đó **phân loại những học sinh yếu tách riêng theo từng bộ môn để bố trí phụ đạo thêm** vào các buổi 2 hàng tuần trên tinh thần tự nguyện của học sinh, và đồng thuận của CMHS giúp các em theo kịp chương trình học trên lớp.
Giáo viên

các bộ môn giao cho các học sinh khá trong lớp kèm cặp thêm những học sinh yếu nhằm giúp đỡ nhau trong học tập, cùng tiến bộ.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ, giám sát nhằm phát hiện kịp thời những biểu hiện lười học, kém nỗ lực của học sinh yếu để có biện pháp nhắc nhở, uốn nắn, động viên giúp học sinh tiến bộ.

Tổ chức họp Ban giám hiệu nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy và phụ huynh học sinh cần được giúp đỡ thêm về học lực, về rèn luyện để thống nhất các biện pháp phối hợp, đặc biệt là đối với học sinh khối 9.

+ Đối với nhiệm vụ BD HSG: (Thực hiện theo ý b, mục 6.2 tại nhiệm vụ 6 trong cùng kế hoạch này)

+ Đối với việc ôn thi tuyển sinh lớp 10 năm 2026 cho học sinh có nguyện vọng.

- Tư vấn cho học sinh lớp 9 lựa chọn trường theo năng lực.

- Phân công GV có trình độ chuyên môn vững vàng, tâm huyết, chịu khó tìm tòi, cập nhật kiến thức, kỹ năng, các yêu cầu mới của các kỳ thi từ năm 2025 làm nhiệm vụ giảng dạy và ôn tập cho HS khối 9.

- Các tổ/nhóm chuyên môn bàn bạc, thảo luận và thống nhất các nội dung ôn tập, đảm bảo bám sát cấu trúc, định dạng mới của CT GDPT 2018 và các đề minh họa đã được Sở GDĐT công bố.

- Chú trọng quan tâm giúp đỡ học sinh yếu. Có giải pháp quyết liệt ngay từ đầu năm học đối với những HS lực học yếu, ý thức kém. BGH làm việc với GVCN, GV dạy các môn thi, CMHS và HS để đưa ra các cam kết cụ thể, phân công trách nhiệm từng người, từng bộ phận giúp đỡ học sinh. Theo dõi và báo cáo cho BGH 02 tuần/lần cho đến khi HS tiến bộ; sau 08 tuần HKI năm 2025-2026, nếu HS không tiến bộ về ý thức, BGH nhà trường tiếp tục làm việc với các thành phần như trên để đưa ra các biện pháp mới.

- Giao các đ/c TT/NTCM chỉ đạo các đ/c GV dạy đội tuyển, GV dạy khối 9 lập danh sách các em học sinh có tiềm năng để có KH bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có khả năng đỗ điểm cao, đỗ thủ khoa các trường THPT công lập.

b) Đối với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm 2026 (thực hiện theo ý a) mục 6.2 trong cùng kế hoạch này).

* Hoàn thành mục tiêu: Học sinh khối 9 của trường hoàn thành chương trình phổ thông, được trang bị các kiến thức, kỹ năng cơ bản; có đủ các phẩm chất, năng lực để bước vào giai đoạn nghề nghiệp. Phấn đấu đỗ TN 100%. 70% thi đỗ vào các trường THPT.

* Thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- Triển khai có hiệu quả các kế hoạch ôn tập; tổ chức dạy thêm học thêm theo đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của SGD và ĐT, UBND tỉnh Ninh Bình. Tổ chức dạy thêm, học thêm theo đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

Bám sát định hướng thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT của Sở. Xây dựng kế hoạch phụ đạo, ôn tập cho học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

Tổ chức thi thử tuyển sinh vào lớp 10 THPT Phân tích phổ điểm bằng CNTT, có lập bảng so sánh từng lần thi (có tiêu chí so sánh cụ thể). Từ đó, rút kinh nghiệm sau mỗi lần tổ chức thi, tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu. Khen thưởng, động viên kịp thời đối với những em có kết quả tốt, có nỗ lực trong học tập. Từ đó tạo động lực thúc đẩy phong trào học giữa HS với HS, giữa các lớp với nhau.

Kết hợp cả 2 hình thức thi trực tiếp và thi trực tuyến. Thiết lập ngân hàng đề thi trực tuyến ở các môn thi trắc nghiệm để hàng tuần khuyến khích học sinh tham gia thi, làm bài kiểm tra. Rút kinh nghiệm sau mỗi lần tổ chức thi, tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu. Khen thưởng, động viên kịp thời đối với những em có kết quả tốt, có nỗ lực trong học tập. Từ đó tạo động lực thúc đẩy phong trào học giữa HS với HS, giữa các lớp với nhau.

- Tạo điều kiện cho học sinh được học tập bằng nhiều kênh khác nhau: trực tuyến, trực tiếp,... ; dạy học theo hướng phân hóa để không có học sinh điểm thấp dưới 5 kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Tăng cường kiểm tra thường xuyên của giáo viên, đánh giá quá trình học tập của HS

- Tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm về công tác dạy, học, công tác ôn thi tuyển sinh. Đối với những môn thi có kết quả còn thấp phải tìm hiểu nguyên nhân, có giải trình cụ thể và đề xuất các biện pháp quyết liệt để nâng cao chất lượng. Các giải pháp cần chia theo giai

đoạn, lộ trình để thực hiện; phải có sự vào cuộc đồng bộ, kiên quyết của tất cả các bộ phận

- Xây dựng nguồn học liệu phục vụ ôn luyện thi (hệ thống bài tập, câu hỏi, đề chính thức theo định hướng của Sở);

8.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn. Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên.

8.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

8.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Tổ chức dạy thêm, học thêm đúng quy định, phù hợp đối tượng, có chất lượng, hiệu quả.

- Phân đầu đủ TN 100%. 70% Hs thi đỗ vào các trường THPT trở lên.

9. Nhiệm vụ 9: Tích cực giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, quan tâm công tác giáo dục thể chất;

9.1. Mục tiêu:

- Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, góp phần hình thành lối sống, nhân cách cao đẹp cho học sinh, hướng các em trở thành những con người tử tế, sống có trách nhiệm, biết thương yêu, trân trọng bản thân, gia đình, là công dân có ích cho đất nước;

- Trang bị các kỹ năng cơ bản, cần thiết cho học sinh, giúp các em tự tin, có khả năng thích ứng với điều kiện, hoàn cảnh, môi trường khi bước vào giai đoạn lựa chọn nghề nghiệp và bước vào cuộc sống sau khi tuyển sinh vào lớp 10 THPT;

- Chăm lo việc rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe cho các em thông qua các hoạt động TDTT, giáo dục thể chất.

9.2. Giải pháp chính:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc lồng ghép nội dung giáo dục QPAN; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong giai đoạn 2025-2030 và định hướng đến năm 2035: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo GV GDTC duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với nội dung kiến thức của các môn học. Tạo ra nhiều mô hình hoạt động phong phú và đa dạng, tránh tình trạng hoạt động mang tính hình thức, rập khuôn.

- Xây dựng các câu lạc bộ: Các CLB được xây dựng và hoạt động trong năm học. Tạo điều kiện cho các em học sinh có năng khiếu, sở trường được tăng cường, bổ trợ thêm kiến thức, kỹ năng đối với môn học mình yêu thích. Đó là các CLB: CLB thể thao, CLB STEM, CLB Ngoại ngữ, CLB nghệ thuật, CLB TDTT. Phân công GV phụ trách các CLB. Chủ tịch các CLB là các em HS. GV phụ trách CLB hướng dẫn HS xây dựng nội dung và tổ chức các hoạt động trong năm học. Tạo điều kiện cho các em học sinh có năng khiếu, sở trường được tăng cường, bổ trợ thêm kiến thức, kỹ năng đối với môn học mình yêu thích. Gắn sinh hoạt CLB với các Hoạt động TN, HN và Nội dung giáo dục địa phương.

- Giao 01 đ/c GV có kinh nghiệm tổ chức hiệu quả các hoạt động cho HS phụ trách nhóm GV dạy Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp. GV phụ trách Đội kết hợp giáo viên chủ nhiệm và giáo viên được phân công dạy hoạt động TN, HN tổ chức các hoạt động phù hợp theo từng chủ đề, từng khối, lớp sao cho hiệu quả nhất, tiết kiệm thời gian, kinh phí, nhân lực nhưng vẫn đáp ứng tốt các yêu cầu của nội dung CT GDPT 2018.

- Giáo dục truyền thống địa phương: Thực hiện dạy học Nội dung giáo dục địa phương theo quy định. Phân công nhóm phụ trách dạy Nội dung GDĐP. GV dạy GDĐP có thể kết hợp với GV dạy TN, HN và Đội TNTP để thực hiện một số chủ đề, nhất là những chủ đề gắn với tìm hiểu thực tế, dạy học ngoài không gian lớp học như: Di tích lịch sử văn hóa, Danh nhân ...

- Kết hợp dạy học trên lớp với tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống, phát triển phẩm chất, năng lực, định hướng nghề nghiệp cho học sinh như: Tổ chức Ngày hội TN, HN tại trường; tổ chức cho các em HS tham quan, trải nghiệm, học tập tại các địa danh lịch sử văn hóa, các bệnh viện, nhà máy...

9.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đội TNTP Hồ Chí Minh, GVCN các lớp

9.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

9.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% học sinh được giáo dục về tư tưởng, đạo đức, lối sống; được tham gia các hoạt động trải nghiệm theo đơn vị nhóm, lớp, khối; được giáo dục truyền thống địa phương; được trang bị các kỹ năng cơ bản như: phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích; giao tiếp bằng tiếng Anh với người nước ngoài, ứng phó và xử lý các tình huống...

- Có ít nhất 01 CLB hoạt động tích cực, hiệu quả, có tính lan tỏa, được học sinh yêu thích và nhiệt tình tham gia

- Có 4/8 lớp được khen về các hoạt động giáo dục

- 100% học sinh tích cực tham gia hoạt động các CLB, các hoạt động cộng đồng.

10. Nhiệm vụ 10: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng

10.1. Mục tiêu:

- Giúp học sinh khám phá bản thân, bồi dưỡng phẩm chất, phát triển năng lực người học;

- Định hướng nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực; mong muốn của bản thân người học; nhu cầu của thời đại, của xã hội.

10.2. Giải pháp chính:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Gắn dạy học với thực tiễn và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn

- Học sinh được định hướng để có thể lựa chọn nghề nghiệp phù hợp năng khiếu, sở trường của bản thân

- Triển khai công tác hướng nghiệp cho học sinh, đặc biệt là học sinh khối 9. Đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh. Đoàn trường phối hợp với Hội CMHS và các trường THPT; các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức “Ngày hội hướng nghiệp” cho học sinh toàn trường vào dịp tháng 26/3/2026.

Giúp học sinh có thái độ, nhận thức đúng đắn và tôn trọng tất cả các nghề trong xã hội; yêu lao động, trân trọng thành quả lao động.

Học sinh có quyết định đúng khi chọn nghề, lựa chọn các ngành học, trường học sau khi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục cũng như giúp đỡ để các em có hoàn cảnh khó khăn được tham gia như các học sinh khác.

- Chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp: Chú trọng thường xuyên đổi mới nội dung, cách thức sinh hoạt lớp, tính điểm thi đua lớp, phối hợp với CMHS trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các giờ sinh hoạt, các buổi tọa đàm, ngoại khoá...

- Triển khai các mô hình, định hướng giáo dục mới. Đặc biệt quan tâm đến câu lạc bộ STEM, mô hình vườn trường với các dự án “Nông nghiệp sạch”. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, kết nối giáo dục với kinh tế xã hội và khoa học công nghệ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; trang bị cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản thông qua các hoạt động ngoài giờ chính khoá, hoạt động trải nghiệm.

- Đổi mới các hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh, chú trọng giáo dục ý thức, trách nhiệm, tinh thần cống hiến vì cộng đồng của tuổi trẻ: Tổ chức các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng (chăm sóc mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc các di tích văn hoá, lịch sử của địa phương, tham gia các hoạt động góp phần xây dựng nông thôn mới, dọn dẹp vệ sinh, rác thải, trồng và chăm sóc cây, hoa...). Tổ chức các hoạt động của Đoàn nhằm tạo luồng sinh khí, không khí tươi mới, thể hiện sự sáng tạo, sức trẻ của đoàn viên, thanh niên: các cuộc thi văn nghệ, TDTT (dân vũ, kéo co, các trò chơi dân gian, nhảy hiện đại...), các cuộc thi sáng tạo KHKT, STEM, đổi mới các chuyên mục sinh hoạt đầu tuần (mỗi lớp tự thiết kế, tự tổ chức và thể hiện một chuyên mục đầu tuần...)

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp để định hướng nghề nghiệp cho học sinh phù hợp với từng đối tượng học sinh. Công tác tư vấn hướng nghiệp với nhiều hình thức như tổ chức trong các giờ sinh hoạt lớp, tổ chức buổi tọa đàm tư vấn hướng nghiệp, tổ chức trải nghiệm xuống công ty xí nghiệp vừa để trải nghiệm vừa tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

- Đối với trải nghiệm môn học: Giáo viên các môn có những bài học có thể áp dụng các hình thức trải nghiệm thì tổ chức học sinh được trải nghiệm trong giờ học hoặc trong các giờ ngoại khóa.

- Đối với trải nghiệm câu lạc bộ hoặc lớp học, giáo viên phụ trách câu lạc bộ hoặc GVCN lập kế hoạch phối hợp cùng giáo viên bộ môn và phụ huynh học sinh tổ chức trải nghiệm đảm bảo an toàn và mang tính giáo dục cao.

- GVCN phối hợp với Đoàn trường quản lý học sinh, tổ chức diễn đàn thanh niên với chủ đề thiết thực hiệu quả.

10.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các lớp: Đội TNTP Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.

10.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

10.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% học sinh khối 9 được tư vấn hướng nghiệp lựa chọn trường THPT phù hợp với năng khiếu, sở trường, hoàn cảnh.

- Học sinh được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn.

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản.

- Học sinh được rèn các kỹ năng khác đáp ứng yêu cầu hội nhập, tìm kiếm việc làm trong tương lai.

- Tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

11. Nhiệm vụ 11: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng CT GDPT 2018.

11.1. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

11.2. Các giải pháp chính

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và tham mưu các cấp tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Tổ chức cho giáo viên và cán bộ quản lý bồi dưỡng đầy đủ các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2025-2026.

- Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, bồi dưỡng theo nhu cầu của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn

- Hàng năm CBQL và GV thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự bồi dưỡng, tham gia các khóa bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ, nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ, yêu cầu của xã hội, yêu cầu của môn học.

11.3. Người thực hiện/phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn

11.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

11.5. Dự kiến kết quả cần đạt: 100% CBQL và giáo viên đáp ứng được CT GDPT 2018.

12. Nhiệm vụ 12: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu nhất là học liệu số.

12.1. Mục tiêu

- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu, đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018: Có đủ phòng học, có đầy đủ máy chiếu, mạng Internet phục vụ dạy học;
- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. khắc phục dần các điều kiện CSVC tối thiểu còn thiếu khi thực hiện CT GDPT 2018;
- Các phòng thực hành Tin, KHTN được bổ sung thiết bị, hóa chất và các điều kiện tối thiểu phục vụ dạy học thực hành;
- Giáo viên có ý thức khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, các nguồn học liệu từ mạng Internet, các phần mềm ưu việt, phù hợp nhất với điều kiện dạy học của nhà trường;
- Các Tổ/nhóm tăng cường việc sử dụng các thí nghiệm ảo, các tranh ảnh, video phục vụ dạy học; tiết kiệm tối đa kinh phí mua sắm trong điều kiện nguồn ngân sách hạn hẹp;

12.2. Các giải pháp chính

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học;
- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học;
- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; Các Tổ/nhóm chủ động phân công dạy học và ghi hình tiết dạy hội giảng, thực nghiệm... theo môn học để tổ chức chia sẻ, thảo luận và sử dụng trong dạy học trực tuyến;
- Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; đồng thời sử dụng để hỗ trợ trực tiếp học sinh học tập trong trường hợp học sinh không có điều kiện tiếp cận học trực tuyến, học trên truyền hình;
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

12.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo Các Tổ/nhóm; các bộ phận rà soát, xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cấp trường: Phó Hiệu trưởng . Chỉ đạo Các Tổ/nhóm; các bộ phận rà soát, tăng cường học liệu và xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học: Phó Hiệu trưởng
- Chỉ đạo triển khai cấp tổ/phòng/ban: Tổ trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận.

12.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

12.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu
- Kho học liệu ngày càng phong phú với số lượng bài giảng, video theo kế hoạch bài học

13. Nhiệm vụ 13: Bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc.

13.1. Mục tiêu:

- Trường học an toàn không thuốc lá, không tệ nạn xã hội, không bạo lực
- Người học được an toàn, mạnh khỏe, được tham gia các hoạt động phát triển thể lực, kỹ năng, năng lực, hình thành những phẩm chất tốt đẹp: sự chăm chỉ, trung thực, lòng yêu thương, ý chí, tinh thần hợp tác, khả năng thích ứng...
- Xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp như: bạn bè, thầy cô, học sinh và mái trường; CMHS và nhà trường...

13.2. Các giải pháp chính:

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống Bệnh trong trường học. Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế phường để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch Bệnh với những biến chủng mới (nếu có).
- Duy trì thường xuyên và có hiệu quả phong trào TDDT trong nhà trường dưới mọi hình thức, với sự đa dạng của các môn TDDT, phù hợp đối tượng, phù hợp thời gian tập luyện: Câu lạc bộ TDDT, các hoạt động thể thao ngoài giờ học, bài tập thể dục chống mệt mỏi và tạo hứng thú học tập vào các giờ ra chơi...
- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong công tác giáo dục nội quy, nề nếp, ý thức và đạo đức học sinh: Nhà trường, CMHS, công an phường. Phát huy tinh thần dân chủ, tôn trọng người học nhưng phải giáo dục để học sinh có kỷ cương, nề nếp tốt, coi việc cam kết chấp hành nội quy, chấp hành pháp luật là nền tảng của mọi hành vi đạo đức.
- Tích cực tổ chức các hoạt động; coi việc giáo dục thông qua hoạt động, qua quan sát, trải nghiệm là quan trọng để định hướng cho học sinh những giá trị cốt lõi, tránh xa các tệ nạn, những cám dỗ đối với lứa tuổi
- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong lớp, trường học, trồng, chăm sóc cây và hoa tạo không gian xanh, đẹp. Trang trí lớp học, tạo dựng cảnh quan khơi gợi hứng thú học tập và sáng tạo cho người dạy và người học.

13.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng, Y tế trường học, đảm bảo an ninh, an toàn trường học;
- Tổ chức thực hiện ở các lớp: Đội TNTP Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.

13.4. Kinh phí/nguồn lực thực hiện

- Kinh phí tổ chức các hoạt động theo đơn vị lớp: Do GVCN bàn bạc và thống nhất với CMHS, đảm bảo tiết kiệm tối đa trong điều kiện có thể
- Kinh phí tổ chức các hoạt động theo đơn vị trường: Do PHT chủ trì XD các hoạt động, dự trù kinh phí và xin ý kiến của Hiệu trưởng hoặc các bộ phận có liên quan
- Kêu gọi sự ủng hộ của các mạnh thường quân là các doanh nghiệp, các bậc CMHS, các đối tác có mối quan hệ với nhà trường trong nhiệm vụ giáo dục.

13.5. Thời gian thực hiện:

Trong năm học 2025-2026

13.6. Dự kiến kết quả cần đạt

- 100% học sinh được học tập và rèn luyện trong môi trường lành mạnh, thân thiện; được an toàn, mạnh khỏe, được tôn trọng, thương yêu.
- 100% học sinh thực hiện tốt các nội quy, quy định, không vi phạm pháp luật.
- Trường học xanh, đẹp, an toàn, không bạo lực, không tệ nạn.
- Đạt 70% các chỉ số hài lòng và hạnh phúc của người học và CMHS.

14. Nhiệm vụ 14: Công tác tuyển sinh, công khai.

14.1. Mục tiêu:

- Công tác tuyển sinh đảm bảo quyền học tập của HS. Tạo cơ hội cho tất cả các em trong độ tuổi đều được đến trường. Đáp ứng về quy mô, chất lượng. Phù hợp với kế hoạch phát triển giáo dục, dân số, địa phương từng năm học.
- Công khai trong trường học tăng cường tính minh bạch, tạo niềm tin xã hội đối với nhà trường, đáp ứng yêu cầu quản lý của cơ quan cấp trên.

14.2. Các giải pháp chính:

- Thực hiện công khai các điều kiện giáo dục theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
- Nâng cao chất lượng đội ngũ
- Tuyên truyền tới học sinh, phụ huynh và nhân dân về chất lượng giáo dục của nhà trường
- Cam kết thực hiện các điều kiện giáo dục và chất lượng giáo dục
- Tổ chức tuyển sinh theo KH của UBND phường, Sở GDĐT; đảm bảo khách quan, công bằng.

14.3. Người thực hiện/phụ trách: Hội đồng tuyển sinh nhà trường

14.4. Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo

14.5. Dự kiến kết quả cần đạt: Đạt 100% chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

15. Nhiệm vụ: Tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào quản trị nhà trường và hoạt động dạy học

15.1. Mục tiêu:

- Thực hiện NQ 57 của BCT và các văn bản chỉ đạo của các cấp, ngành về chuyển đổi số trong GD&ĐT, xây dựng “trường học số”.
- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá dần các hoạt động quản lý và dạy học;
- Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm;
- Góp phần hiện thực hoá mục tiêu của ngành giáo dục xây dựng trường học thông minh, tiên tiến, hiện đại.

15.2. Giải pháp chính:

Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá cơ bản các hoạt động quản lý và dạy học; tạo điều kiện để CMHS và nhân dân giám sát các hoạt động giáo dục, phát huy dân chủ, khẳng định vị thế của nhà trường;

Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm, nhất là Office 365. Tuyên truyền, vận động, có chính sách hỗ trợ việc cung cấp tài khoản AI cho GV và HS.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt giáo án trực tuyến (Sử dụng phần mềm, email hoặc google drive...); không phải in giáo án và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Bồi dưỡng nhân viên văn thư lưu trữ về quy trình số hóa biên bản/tài liệu.

- Khai thác hiệu quả các ứng dụng CNTT vào quản lý, dạy học, lưu trữ hồ sơ của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn; của nhà trường.

- Ứng dụng các phần mềm quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt...

- Bồi dưỡng kỹ năng số cho HS; hướng dẫn sử dụng AI an toàn/hiệu quả.

- Tổ chức trưng bày sản phẩm số.

15.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học ở cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn ứng dụng của các phần mềm; rà soát và nhập dữ liệu vào hệ thống khi được yêu cầu;

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học ở cấp tổ.

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác lưu trữ: Toàn thể giáo viên nhà trường.

15.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026.

15.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- HT/PHT, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận điều hành hiệu quả các công việc trong nhà trường trên nền tảng CNTT;

- 100% giáo viên sử dụng tài khoản LMS và các ứng dụng CNTT khác trong dạy học,

trong đó ít nhất 30% sử dụng một cách có hiệu quả;

- Phần đầu 60% hồ sơ công việc tại đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

16. Nhiệm vụ 16: Công tác thi đua, khen thưởng

16.1. Mục tiêu:

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

16.2. Các giải pháp chính:

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Nhà trường gắn phong trào thi đua với các cuộc vận động của ngành, trong đó đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc”...

- Đội TNTP phối hợp với GVCN các lớp xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp đối với các tập thể lớp, đối với học sinh để khuyến khích các em phấn đấu, rèn luyện; động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc;

- Đội TNTP phối hợp với GVCN các lớp xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp đối với các tập thể lớp, đối với học sinh để khuyến khích các em phấn đấu, rèn luyện;

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua, cống hiến cho nhà trường, cho ngành, cho nhân dân.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

16.3. Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng, Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường.

16.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

16.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Xây dựng được Quy chế thi đua, khen thưởng và bộ tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với điều kiện của đơn vị;

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá, ghi nhận công bằng, khách quan, có tính chất động viên, thúc đẩy sự cố gắng của mỗi người;

- Khen thưởng, kỷ luật học sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo.

17. Nhiệm vụ 17: Công tác truyền thông, cải cách hành chính.

17.1. Mục tiêu

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về GDĐT; kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục; các ngày Lễ kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và của ngành;

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường; nền nếp, kỷ cương, dân chủ, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường; các phong trào thi đua của ngành;

- Công tác triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; công tác tài chính giáo dục, chính sách học phí, chế độ chính sách đối với người học; công tác công khai; ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục;

- Truyền thông các sự kiện, hoạt động của ngành, của nhà trường

17.2. Các giải pháp chính:

- Xây dựng kế hoạch truyền thông của đơn vị. Phụ trách công tác truyền thông tại đơn vị là đồng chí Hiệu trưởng. Xây dựng các quy định về phát ngôn, về cung cấp thông tin, về hoạt động truyền thông của đơn vị;

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Văn phòng Sở GDĐT triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch một cách thống nhất, hiệu quả; chủ động phối hợp với Sở và các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền về các hoạt động giáo dục tại địa phương, cơ sở giáo dục;

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc;

- Cung cấp thông tin giới thiệu nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, tấm gương người tốt, việc tốt của nhà trường, biên tập và gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) để tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tích cực tuyên truyền về hoạt động của địa phương, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của Sở, của đơn vị;

- Rà soát và xây dựng Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT, phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên của đơn vị về công tác truyền thông, kỹ năng cung cấp thông tin và phát ngôn báo chí.

- Phát huy vai trò của câu lạc bộ truyền thông và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh làm nhiệm vụ truyền thông trong nhà trường. Chọn cử 01 đại diện CMHS làm cộng tác viên truyền thông của nhà trường.

- Đưa tin bài trên trang Web, Facebook của trường, Zalo trường

17.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác truyền thông của nhà trường: Phó Hiệu trưởng ; Ban truyền thông nhà trường;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về việc sử dụng Website của đơn vị

- Câu lạc bộ truyền thông: Chịu trách nhiệm về các sản phẩm truyền thông theo yêu cầu và phê duyệt của Trưởng ban truyền thông (Hiệu trưởng);

- Cung cấp thông tin, viết bài (khi được yêu cầu): Toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

17.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

17.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Có đầy đủ kế hoạch truyền thông, các quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin;

- Website của đơn vị được bổ sung, cập nhật liên tục đảm bảo tính thời sự;
- Có ít nhất 02 bài viết/sản phẩm truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website của ngành.

18. Nhiệm vụ 18: Hướng dẫn kiểm tra CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục và đào tạo.

18.1. Mục tiêu:

- Các hoạt động của nhà trường được tổ chức và tiến hành theo đúng các quy định, các văn bản hướng dẫn của các cấp, ngành, theo chính sách, pháp luật của nhà nước về giáo dục và đào tạo;
- 100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo

18.2. Các giải pháp chính

- Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, NLD theo các văn bản quy định hiện hành;
- Xây dựng các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc dạy thêm, học thêm; tổ chức các hoạt động giáo dục;
- Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng các văn bản hướng dẫn;
- Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa đúng quy trình, quản lý và sử dụng sách tham khảo phù hợp, đúng mục đích, mục tiêu giáo dục, không gây sức ép và tạo áp lực đối với học sinh và phụ huynh;
- Tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy học đảm bảo chặt chẽ, khách quan, công bằng;
- Làm tốt công tác tuyển sinh đầu cấp. Tổ chức tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo tuyển sinh đủ chỉ tiêu, nâng dần chất lượng đầu vào của nhà trường;
- Thực hiện tự đánh giá, rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường để kịp thời bổ sung, uốn nắn, điều chỉnh những điểm hạn chế, thiếu sót;
- Làm tốt công tác phối hợp với các trung tâm ngoại ngữ để thực hiện chương trình học tiếng Anh với người nước ngoài; tuân thủ các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và của phường.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học
- Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng, Các PHT, Ban KTNB nhà trường; Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ; Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai
- + Ban KTNB xây dựng Kế hoạch KTNB với các nội dung trên và tiến hành kiểm tra theo Kế hoạch; hàng tháng có báo cáo về kết quả KTNB và việc thực hiện các kiến nghị;
- + Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ và Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được phân công kèm theo QĐ của Trưởng ban nhằm hướng dẫn, kiểm tra CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo có hiệu quả.

10.4. Thời gian thực hiện: trong năm học 2025-2026

18.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

Không để xảy ra các sai phạm của CBQL, GV, NV liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo.

19. Nhiệm vụ 19: Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt

động xã hội

19.1.Mục tiêu

Bồi dưỡng năng lực, phẩm chất của đội ngũ, của người học thông qua các hoạt động cụ thể, thiết thực, có ý nghĩa giáo dục cao; tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

19.2. Các giải pháp chính:

- Chỉ đạo và vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động hiến máu nhân đạo.
- Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện: Dạy học cho trẻ em, quyên góp đồ dùng học tập, sách báo, quần áo... ủng hộ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; mua tấm tre ủng hộ người mù và người khuyết tật...
- Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên ủng hộ: Quỹ bảo trợ trẻ em; Quỹ đền ơn, đáp nghĩa; Quỹ nghĩa tình biên giới, hải đảo; Quỹ xây dựng nhà ở cho giáo viên miền núi, vùng sâu, vùng xa... Tham gia hoạt động bảo vệ môi trường, tuyên truyền để góp phần nâng cao ý thức và hiểu biết về vấn đề môi trường. Tham gia bảo vệ môi trường học đường: vệ sinh trường lớp, nhặt rác, đổ rác đúng nơi quy định, từ đó thúc đẩy tinh thần tự nguyện trong công tác bảo vệ môi trường.
- Phát động phong trào trồng cây, chăm sóc cây xanh, vườn hoa, cây cảnh tại nhà trường và khu dân cư. Tham gia phong trào trồng cây, vệ sinh môi trường; dọn đường làng, ngõ xóm... Xây dựng khu phố văn minh, kiểu mẫu.
- Giúp đỡ người già neo đơn, người vô gia cư, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trại trẻ mồ côi. Giúp đỡ những học sinh trong trường có hoàn cảnh khó khăn.
- Tuyên truyền để góp phần gìn giữ nền văn hóa truyền thống của các dân tộc.

19.3. Người thực hiện/phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách, TPTĐội.

19.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

19.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các hoạt động xã hội.

20. Nhiệm vụ 20: Đảm bảo việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật

20.1. Mục tiêu

- Thực hiện dân chủ trong nhà trường;
- Phòng chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục;
- Tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp trong công tác phối hợp giữa gia đình - nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục để đạt được mục tiêu giáo dục đã đề ra.

20.2.Các giải pháp chính.

Thực hiện tốt các văn bản quy định về công tác xã hội hóa giáo dục. Các văn bản chỉ đạo về Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và các lớp.

- Liên hệ mật thiết với các xã, phường có học sinh học, các cơ quan đơn vị gần nhà trường để tạo sự đồng thuận, giúp đỡ, gắn kết.
- Tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào do các cấp và các địa phương tổ chức. Tổ chức họp cha mẹ học sinh các lớp, bầu ra Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp. Thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường theo quy định.
- Giao GVCN lớp thường xuyên phối hợp với Ban đại diện CMHS các lớp, thông tin kịp thời cho CMHS những chủ trương, chính sách về giáo dục; các kế hoạch, hoạt động của nhà trường liên quan đến người học và CMHS;

- Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và nhà trường để thu hút quỹ xã hội hóa xây dựng nhà trường. Đồng thời khai thác tốt các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm để ủng hộ xây dựng nhà trường.

20.3. Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng, Ban đại diện CMHS nhà trường, GVCN các lớp

20.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

20.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% CMHS đồng thuận với các chủ trương, chính sách của nhà trường
- Xây dựng được mối liên hệ chặt chẽ với các đơn vị, tổ chức có liên quan để thực hiện công tác giáo dục

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Đối với lãnh đạo và các tổ nhóm chuyên môn.

1.1. Hiệu trưởng:

Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục hằng năm của nhà trường để trình hội đồng trường phê duyệt và tổ chức thực hiện. Thực hiện các quyết định hoặc kết luận của hội đồng trường về những nội dung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Điều lệ trường phổ thông. Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và các quyết định của hội đồng trường trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; sử dụng, quản lý giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động, tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật. Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, ký xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cho học sinh và quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh. Quản lý tài chính và tài sản của nhà trường.

Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường. Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện công khai đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn KHTN; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với hiệu trưởng: 2 tiết/tuần;

- Ký học bạ lớp 6, 9.

- Duyệt Sổ theo dõi và đánh giá học sinh của nhà trường, sổ chủ nhiệm.

- Dự sinh hoạt chuyên môn các nhóm, môn, tổ KHTN.

- Xây dựng kế hoạch năm học, KHGD nhà trường, kế hoạch tài chính.

1.2. Phó Hiệu trưởng:

- Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Điều hành công việc được hiệu trưởng phân công phụ trách hoặc ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn KHXXH; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với phó hiệu trưởng;

- Xây dựng KHGD nhà trường

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch GD, KHBD của các tổ chuyên môn, của giáo viên
- Ký học bạ khối 7,8.
- Thực hiện việc kiểm tra nội bộ, chuyển đổi số, công tác phổ cập khối THCS.
- Phụ trách các cuộc thi HSG, các cuộc thi trên mạng...của khối THCS.
- Phụ trách hồ sơ KĐCL, công tác truyền thông, tâm lý học đường khối THCS.
- Duyệt Sổ theo dõi và đánh giá Hs của GV, sổ ghi đầu bài.
- Phụ trách cơ sở vật chất, thư viện, TB dạy học.
- Xây dựng phụ lục kèm theo KHGD tương ứng Công văn chỉ đạo Chuyên môn của Sở.
- Dự sinh hoạt chuyên môn các nhóm, môn ... của tổ KHXH.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn:

- Nắm vững diễn biến tư tưởng, ý thức trách nhiệm, chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của nhà trường và nơi cư trú của từng tổ viên; thường xuyên duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn và tính thống nhất, đoàn kết trong tổ. Quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động của tổ và các thành viên. Chủ trì các chương trình công tác, các cuộc họp của tổ. Xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động của tổ trên cơ sở kế hoạch hoạt động của nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành. Thành viên Ban kiểm tra nội bộ, kiểm tra việc thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách và nghiệp vụ sư phạm các thành viên trong tổ. Đề xuất với Hiệu trưởng để phân công giáo viên có năng lực bồi dưỡng học sinh giỏi. Theo dõi việc thực hiện nề nếp và quy chế chuyên môn của giáo viên. Bố trí giáo viên dạy thay theo đúng quy định của trường. Đánh giá thi đua của từng thành viên trong tổ; là thành viên trong ban kiểm tra, ban thi đua khen thưởng của trường. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ và các báo cáo khác theo yêu cầu. Thực hiện các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ các hoạt động của tổ.

- Theo dõi nề nếp, hoạt động chuyên môn của các thành viên trong tổ.
- Duyệt điểm của môn mình phụ trách, phân công nhóm trưởng các môn duyệt điểm trước khi duyệt với BGH.
- Phụ trách hồ sơ của tổ.

2. Đối với công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch.

- Lập kế hoạch kiểm tra nội bộ, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra đánh giá giáo viên theo quy định. Chỉ đạo cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế thi đua nội bộ để duy trì nề nếp, kỷ cương nhà trường. Kiểm tra 100% giáo viên, trong đó 30% được kiểm tra hoạt động sư phạm, còn lại được kiểm tra chuyên đề. Kiểm tra hoạt động của các tổ chức, tổ nhóm chuyên môn, các bộ phận.

- Nâng cao công tác quản trị nhà trường. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên như: chất lượng soạn giảng, chất lượng giờ lên lớp, nề nếp chấm trả của giáo viên.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài dạy (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Xây dựng các qui chế tại cơ quan đơn vị đảm bảo mọi CB, GV, CNV đều được tham gia, đóng góp ý kiến: Qui chế hoạt động của nhà trường, Qui chế chỉ tiêu nội bộ, Qui chế dân chủ, Qui chế phát ngôn, Qui chế sử dụng tài sản công...Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Nội quy ra vào cơ quan, quy tắc ứng xử, nội quy học sinh....)

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lí, dạy học.

- Tiến hành kiểm tra, giám sát theo các hình thức sau:

2.1. Kiểm tra Theo kế hoạch.

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, công khai thông báo tới các tổ, nhóm chuyên môn và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Sau mỗi lần kiểm tra có kết luận, yêu cầu thực hiện kết luận và kiến nghị của Ban KTNB, đánh giá, rút kinh nghiệm.

2.2. Kiểm tra đột xuất.

Khi có những dấu hiệu hoặc có những đơn thư tố cáo, khiếu nại, đề xuất, ban kiểm tra nội bộ trường sẽ tiến hành kiểm tra, xác minh và giải quyết.

3. Chế độ thông tin, báo cáo, các cuộc họp.

3.1. Chế độ thông tin, báo cáo.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo và của UBND phường, các báo cáo đột xuất, báo cáo theo lĩnh vực, theo nhiệm vụ và quy định của các phòng ban của Sở, của các cấp ngành. Đảm bảo đúng thời gian quy định, nội dung đầy đủ, có chất lượng. Thực hiện lưu giữ các minh chứng kèm theo báo cáo tại đơn vị hoặc nộp kèm theo báo cáo khi được yêu cầu.

Ban hành quy chế văn thư, lưu trữ; bảng danh mục hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ và thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu theo các văn bản quy định.

Các thông tin, báo cáo được lưu trữ tại bộ phận văn thư của nhà trường, bộ phận thực hiện nhiệm vụ báo cáo; được đăng tải trên Website hoặc được tạo đường link và chia sẻ trên trang zalo, trang tính để CB, GV, NV thuận tiện theo dõi.

3.2. Các cuộc họp. Các cuộc họp của nhà trường được quy định:

3.2.1. Hàng tuần:

- + Họp Tập thể Lãnh đạo: Đ/c Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường chủ trì

- + Họp Tổ trưởng, Nhóm trưởng: Đ/c PHT chủ trì.

- + Họp GVCN: Bùi Văn Tú - Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

3.2.2. Hàng tháng.

- + Hội nghị Liên tịch mở rộng (gồm Cấp ủy, HT/PHT, Trưởng các đoàn thể, Tổ trưởng, Trưởng Ban thanh tra nhân dân, Thư ký Hội đồng nhà trường): Đ/c Bùi Văn Tú, Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

- + Họp Hội đồng sư phạm nhà trường (gồm toàn thể công chức, viên chức, người lao động): Đ/c Bùi Văn Tú, BTCB, HT nhà trường chủ trì.

- + Họp Ban thi đua: Đ/c Bùi Văn Tú, Trưởng ban thi đua nhà trường chủ trì.

3.2.3. Họp giữa kỳ, cuối kỳ

- + Ban chuyên môn/ Ban kiểm tra nội bộ. Gồm: BGH, TT, TP....
- + Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

3.2.4. Họp cha mẹ học sinh: 3 lần/năm học.**4. Quy định về hồ sơ sổ sách.****4.1. Hồ sơ của nhà trường:** Thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT**4.2. Hồ sơ của Tổ chuyên môn, giáo viên:** Thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT gồm:**4.2.1. Hồ sơ của tổ chuyên môn.**

- Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo năm học (Được hiệu trưởng/PHT phê duyệt)
- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn (Biên bản đúng quy định).

4.2.2. Hồ sơ của giáo viên

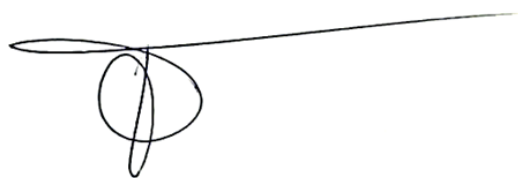
- Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học) (Được tổ trưởng phê duyệt)
- Kế hoạch bài dạy (Giáo án) (Được PHT phê duyệt)
- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh (sổ điểm cá nhân)
- Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm) (Được HT/PHT phụ trách kiểm tra, nhận xét)
- Các văn bản, thông báo chỉ đạo: Nhà trường cập nhật trên Website, Zalo Trục VB, bảng tin. Toàn thể cán bộ, GV, nhân viên có trách nhiệm theo dõi và thực hiện theo quy định.

5. Quy định về chuyên môn khác.

Ngoài thực hiện những nội dung trong kế hoạch này, các tổ chức, cá nhân trong nhà trường phải thực hiện theo văn bản chỉ đạo của các cấp và Quy chế chuyên môn../.

Nơi nhận:

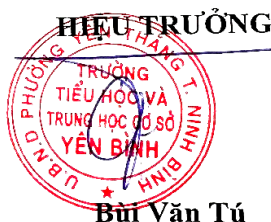
- UBND phường YT;
- Hiệu trưởng;
- Các tổ CM, VP;
- Giáo viên, nhân viên toàn trường;
- Lưu: VT, KĐCL.

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Bùi Văn Tú**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

Hội đồng trường TH&THCS Yên Bình họp ngày 3/9/2025 đã nghiên cứu, thảo luận, góp ý cho bản kế hoạch giáo dục trường TH&THCS Yên Bình năm học 2025-2026. Hội đồng trường đồng ý với nội dung kế hoạch trên.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Văn Tú

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH CHI TIẾT THEO TUẦN

Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
22/8 đến 5/9	- 22/8: HS lớp 9 tựu trường; - 29/8: Hs khối 6,7,8: tựu trường. - Các lớp ổn định tổ chức nền nếp, học nội quy trường, lớp ; - Phân công chuyên môn; - Cho HS đăng kí học thêm theo TT 29, đăng kí tham gia các CLB. - Khai giảng năm học mới: Ngày 05/9/2025. - Hoàn thành KHGD nhà trường. - XD KH dạy thêm học thêm theo TT29 của Bộ GD. - XD kho học liệu số	BGH, TPT, GVCN. BGH BGH BGH BGH TT tổ CM	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 1 8/9 đến 12/9	- Tiến hành điều tra PCGD. - Thực hiện tuần 01 chương trình GDPT 2018 của năm học (8/09/2025) - Sinh hoạt tổ CM với nội dung: Bàn về việc xây dựng phong trào bồi dưỡng HSG và nâng cao chất lượng đại trà; (những khó khăn cần đề xuất, giải pháp thực hiện, những kinh nghiệm cần phổ biến rộng rãi). - Chuẩn bị các loại hồ sơ chuyên môn cho năm học mới; duyệt giáo án tuần 01. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB.	BPCGD HĐSP BGH,TCM, GV TCM GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 2 15/09 đến 19/09	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Tiếp tục triển khai cuộc vận động “Hai không”, thực hiện “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương tự học và sáng tạo”, thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thông qua các giờ giảng các bộ môn trên lớp. - Nhà trường xây dựng và triển khai	BGH BGH BGH,TCM, GV	Thực hiện	

	kế hoạch. - Sinh hoạt tổ CM - Tổ chức Hội nghị CBCC-VC, ký cam kết thực hiện kế hoạch. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Làm phổ cập giáo dục. - Tổ chức hội nghị phụ huynh đầu năm. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Đại hội liên đội.	TT BGH, GV GV BPCGD BGH, GVCN Ban nội bộ	đúng kế hoạch	
Tuần 3 22/09 đến 26/09	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Tập huấn chuyên môn giáo viên. - Kiểm tra các loại HSCM của giáo viên -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Làm phổ cập giáo dục, đối chiếu số liệu, lên thống kê.	BGH,TCM, GV TCM, GV TCM Ban KTNB GV GV BPCGD	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 4 29/09 đến 3/10	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Kiểm tra hồ sơ đầu năm học, phổ cập giáo dục. - Sinh hoạt tổ CM - Kiểm tra việc thực hiện tiến độ chương trình; kiểm tra nội bộ. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Làm phổ cập giáo dục	BGH,TCM, GV Ban KTNB GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 5 6/10 đến 10/10	- Duy trì các hoạt động dạy và học. - Tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025. -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Tổ chức tập luyện các môn thi giải thể thao giành cho BGV,NV. - Làm phổ cập giáo dục	TCM	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 6 13/10 đến 17/10	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Phát động “Hội giảng - Hội học” nhân dịp 15/10.	BGH,TCM, GV BGH	Thực hiện đúng kế hoạch	

	- Kiểm tra nội bộ. - Sinh hoạt tổ CM . - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Tổ chức tập luyện các môn thi giải thể thao giành cho BGV,NV. - Làm phổ cập giáo dục	Ban KTNB GV GV		
Tuần 7 20/10 đến 24/10	- Duy trì các hoạt động dạy và học. - Tổ chức thi KHKT cấp trường, lựa chọn sản phẩm thi cấp cụm. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Tổ chức tập luyện các môn thi giải thể thao giành cho BGV,NV. - Làm phổ cập giáo dục	BGH,TCM, GV TCM GV GV Ban PC	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 8 27/10 đến 31/10	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Kiểm tra nội bộ. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Sinh hoạt tổ CM. - Tổ chức tập luyện các môn thi giải thể thao giành cho BGV,NV. - Làm phổ cập giáo dục. - Thi giải thể thao CBGV, nhân viên ngành GD cấp trường.	Ban KTNB	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 9 3/11 đến 7/11	- Kiểm tra chất lượng giữa học kỳ I. - Duy trì các hoạt động dạy và học. - Triển khai các hoạt động thi đua chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11. - Làm phổ cập giáo dục - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Tổ chức tập luyện các môn thi giải thể thao giành cho BGV,NV để thi cụm.	TCM BGH,TCM, GV BGH Ban PC GV GV GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 10 10/11 đến 14/11	- Kiểm tra nội bộ - Duy trì các hoạt động dạy và học -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt.	Ban KTNB BGH,TCM, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	

	- Sinh hoạt các CLB - Sinh hoạt tổ CM . - Tổ chức thi các nội dung chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11. - Cập nhật phổ cập trên phần mềm hệ thống. - Thi giải thể thao CBGV, nhân viên ngành GD cấp cụm.	GV GV TPT Ban PC		
Tuần 11 17/11 đến 21/11	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; thi Văn nghệ cấp trường; tổng kết Hội giảng - Hội học. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. .-Làm phổ cập giáo dục	BGH,TCM, GV TCM	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 12 24/11 đến 28/11	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Thi KHKT cấp cụm. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Thi giải thể thao CBGV, nhân viên ngành GD cấp tỉnh	BGH,TCM, GV Ban KTNB BGH	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 13 1/12 đến 5/12	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Sinh hoạt tổ CM - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB.	BGH,TCM, GV TCM	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 14 8/12 đến 12/12	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Kiểm tra nội bộ - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Sinh hoạt tổ CM	BGH,TCM, GV Ban KTNB	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 15 15/12 đến 19/12	- Duy trì các hoạt động dạy và học. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB. - Kiểm tra phổ cập giáo dục	BGH,TCM, GV TCM GV, HS GV, HS	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 16 22/12 đến 26/12	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.	BGH,TCM, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	

	- Sinh hoạt tổ CM - Tham dự cuộc thi “HS PT với ý tưởng khởi nghiệp” cấp tỉnh. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB.			
Tuần 17 29/12 đến 2/1	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB.	BGH,TCM, GV BGH GV GV, HS	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 18 5/1 đến 9/1/26	- Duy trì các hoạt động dạy và học. - Thi Kiểm tra chất lượng cuối HK I. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Sinh hoạt tổ CM	BGH,TCM, GV Ban KTNB	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 12/01 đến 16/01	- Thực hiện dạy bù chương trình học kỳ I (Nếu thiếu). - Sinh hoạt tổ CM - Sơ kết Học kỳ I . - Họp phụ huynh cuối kì I. - Tổ chức cho Hs đi trải nghiệm. - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB	GV TT BGH BGH, GVCN BGH,GVCN GV GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 19 19/01 đến 23/01	- Thực hiện chương trình học kỳ II từ ngày 19/01/2026. - Duy trì các hoạt động dạy và học - Bồi dưỡng các đội tuyển HSG: Văn hóa, TDTT, văn nghệ, các câu lạc bộ tiếng Anh.	BGH,TCM, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 20 26/01 đến 30/01	- Duy trì các hoạt động dạy và học . - Sinh hoạt tổ CM. -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB.	BGH,TCM, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 21 2/02 đến 6/02	- Duy trì các hoạt động dạy và học. -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB - Tham gia các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản VN 3/2 và các hoạt động VHVN, thể thao mừng Đảng, mừng xuân.	TCM GV GV	Thực hiện đúng kế hoạch	

Tuần 22 9/02 đến 13/02	- Kiểm tra nội bộ theo KH - Duy trì các hoạt động dạy và học - Sinh hoạt tổ CM. - Nghỉ tết Nguyên đán theo lịch, phân công trực tết. -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB	Ban KTNB BGH,TCM, GV GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 23 23/02 đến 27/02	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Kiểm tra nội bộ. - Hưởng ứng ngày thơ Việt nam -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt. - Sinh hoạt các CLB	TCM Ban KTNB GV GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 24 2/03 đến 6/03	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Sinh hoạt tổ CM - Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3- Giáo viên hoàn thành viết sáng kiến kinh nghiệm. - Thi HSG lớp 9 cấp tỉnh. -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt HS 6,7,8. - Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào 10 theo TT 29 - Sinh hoạt các CLB	BGH,TCM, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 25 9/03 đến 13/03	- Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3. - Kiểm tra nội bộ - Duy trì các hoạt động dạy và học -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt HS. - Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào 10 theo TT 29. - Sinh hoạt các CLB	BT Đoàn Ban KTNB BGH,TCM, GV GV GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 26 16/03 đến 20/03	- Sinh hoạt tổ CM - Duy trì các hoạt động dạy và học -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt HS. - Sinh hoạt các CLB - Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào 10 theo TT 29.	TCM BGH,TCM, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 27 23/03 đến 27/03	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Kiểm tra chất lượng GK II. -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa	BGH,TCM, GV BGH GV	Thực hiện đúng kế hoạch	

	đạt HS. - Sinh hoạt các CLB - Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào 10 theo TT 29.	GV		
Tuần 28 30/03 đến 03/04	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Sinh hoạt tổ CM - Nộp SKKN. -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt HS. - Sinh hoạt các CLB - Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào 10 theo TT 29.	BGH,TCM, GV TCM GV GV GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 29 6/4 đến 10/04	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào 10 theo TT 29. -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt HS. - Sinh hoạt các CLB. - Thi giải TT học sinh, sinh viên tỉnh NB	BGH,TCM, GV GV GV GV BGH, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 30 13/04 đến 17/04	- Sinh hoạt tổ CM - Duy trì các hoạt động dạy và học -Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chưa đạt HS. - Sinh hoạt các CLB - Kiểm tra nội bộ theo KH - Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào 10 theo TT 29.	TCM BGH,TCM, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 31 20/04 đến 24/04	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Ôn tập kiểm tra chất lượng cuối năm. - Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào 10 theo TT 29. - Thi GV làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh.	BGH,TCM, GV	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 32 27/04 đến 1/05	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Sinh hoạt tổ CM - Sinh hoạt các CLB.	BGH,TCM, GV TCM	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 33 4/5 đến 8/5	- Duy trì các hoạt động dạy và học - Nộp báo cáo tự đánh giá KĐCLGD	BGH, GV, HS	Thực hiện đúng kế hoạch	
	- Kết thúc học kỳ II trước ngày 25/5/2026; Kết thúc năm học trước	BGH, GV, HS	Thực hiện đúng kế	

Tuần 34 11/5- 15/5	ngày 31/5/2026. - Tổng kết đánh giá, xếp loại HS, duyệt lên lớp, lưu ban, kiểm tra lại. - Nộp báo cáo tổng kết và hồ sơ thi đua về Phường. - Họp phụ huynh cuối năm	BGH, GVCN BGH BGH, GVCN	hoạch	
Tuần 35 18/5 22/5	- Hoàn thành xét TN THCS, đăng ký nguyện vọng thi vào THPT trước ngày 25/5/2026. - Ôn thi vào lớp 10 THPT. - Tổng kết năm học, bàn giao học sinh về địa phương.. - Triển khai kế hoạch hoạt động hè 2026.	HĐ xét TN GV BGH, TPT BGH	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tháng 6,7/2026	- Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027. - Điều động giáo viên coi thi tốt nghiệp THPT quốc gia. - Điều động giáo viên coi, chấm thi tuyển sinh vào lớp 10. - Tập huấn chuyên môn hè 2026. - Chuẩn bị cho năm học 2026-2027.	BGH, GV, HS SGD SGD SGD BGH	Thực hiện đúng kế hoạch	
Tháng 8	- Chỉ đạo công tác rà soát, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ, nhóm chuyên môn, KHBD năm học 2026-2027. - Bồi dưỡng Chính trị hè 2026 cho CBGV, NV - Điều tra PCGD. - Hoàn thành kiểm tra lại, xét duyệt lên lớp. - Rà soát các điều kiện, chỉnh trang khuôn viên trường lớp chuẩn bị cho năm học mới 2026-2027	BGH Đảng ủy phường GV BGH BGH	Thực hiện đúng kế hoạch	

Các Phụ lục khác (khi có công văn cấp trên chỉ đạo chuyên môn trong năm học thì chỉ cần xây dựng Phụ lục kế hoạch đính kèm kế hoạch này, không xây dựng kế hoạch riêng)